

BÙI THỊ KIM TUYẾN

MODULE MN

18

**LẬP KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
TRẺ 3 - 6 TUỔI**



A. GIỚI THIỆU

Vấn đề cơ bản của *giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi)* là tôn trọng đời sống của trẻ và khuyến khích các hoạt động có tính chủ động của trẻ. Việc tôn trọng sự chủ động của trẻ không có nghĩa là để trẻ chơi những gì trẻ thích. Giáo viên chăm sóc – giáo dục trẻ trong khuôn khổ những mục tiêu và những kết quả mong đợi của Chương trình Giáo dục mầm non thông qua kế hoạch giáo dục.

Kế hoạch giáo dục được lập một cách cụ thể nhằm đạt được những mục tiêu đã quy định trong chương trình giáo dục mầm non. Kế hoạch giáo dục chỉ ra “khi nào” và “những loại hoạt động nào” trẻ nên thực hiện với mục đích khuyến khích sự phát triển và đời sống của trẻ. Kế hoạch giáo dục được lập để trẻ có thể có được những trải nghiệm phù hợp với độ tuổi và phù hợp với từng giai đoạn phát triển của trẻ.

Giáo viên lập kế hoạch giáo dục bằng việc đưa ra những mục tiêu và nội dung giáo dục để đưa vào thực hành, tạo ra một môi trường cho phép trẻ tiếp cận mục tiêu và nội dung giáo dục, đồng thời đảm bảo rằng sự ủng hộ của giáo viên làm cho những hoạt động đi theo hướng hợp lý.

Xây dựng kế hoạch là lựa chọn mục tiêu, nội dung, phương pháp phù hợp với đặc điểm của trẻ, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của trường lớp, điều kiện môi trường tự nhiên của địa phương và văn hoá xã hội của dân tộc, của vùng miền.

Xây dựng kế hoạch sẽ giúp cho giáo viên chủ động trong việc tiến hành tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục và giúp trẻ phát triển theo mục tiêu, yêu cầu đề ra và phù hợp với nhu cầu phát triển của trẻ.

Ngoài ra, thông qua việc lập kế hoạch giáo dục của giáo viên, cán bộ quản lý có thể hỗ trợ giáo viên trước khi giáo viên tiến hành các hoạt động giáo dục và giảng dạy, hỗ trợ các ý tưởng sáng tạo của giáo viên và tạo điều kiện để họ thực hiện. Các giáo viên khác có thể chia sẻ kinh nghiệm, thông tin và hợp tác trong giáo dục trẻ.



B. MỤC TIÊU

Sau khi học xong module này, người học có thể:

1. Phân tích và đánh giá được các loại kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo 3 – 6 tuổi: kế hoạch năm, kế hoạch tháng, kế hoạch tuần và kế hoạch ngày.
2. Xác định được mục tiêu, nội dung, biết thiết kế hoạt động giáo dục, chuẩn bị đồ dùng, phương tiện giáo dục, xác định thời gian, không gian thực hiện, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch.
3. Thực hiện lập kế hoạch giáo dục cho trẻ mẫu giáo 3 – 6 tuổi theo Chương trình Giáo dục mầm non.



C. NỘI DUNG

1. Nghiên cứu tài liệu Chương trình Giáo dục mầm non và nêu mục tiêu, nội dung giáo dục trẻ mẫu giáo 3 – 6 tuổi.
2. Trao đổi, thảo luận nhóm về các loại kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo 3 – 6 tuổi.
3. Trao đổi, thảo luận nhóm về cách xác định mục tiêu, nội dung, chuẩn bị đồ dùng, phương tiện giáo dục, xác định thời gian, không gian thực hiện.
4. Trao đổi, thảo luận và thực hành thiết kế hoạt động giáo dục cho trẻ mẫu giáo 3 – 6 tuổi.
5. Trao đổi, thảo luận về đánh giá và điều chỉnh kế hoạch giáo dục.



D. CÁC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động 1. Tìm hiểu ý nghĩa của việc lập kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi) và nhiệm vụ của giáo viên mầm non

Bạn đã đọc, nghiên cứu về lập kế hoạch giáo dục trẻ nhà trẻ (3 – 36 tháng tuổi); đã từng sử dụng kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi). Bạn hãy kiểm tra lại việc lập kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi) bằng cách hoàn thành ba bài tập sau:

Bài tập 1: Lập kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi) là gì?

Bài tập 2: Ý nghĩa của việc lập kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi) là gì?

Bài tập 3: Nhiệm vụ của giáo viên mầm non trong việc lập kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi) là gì?

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Hãy đối chiếu những điều bạn vừa thực hiện ở bài tập trên với những thông tin phản hồi dưới đây:

- 1.1. Ý nghĩa của việc lập kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi)
“Trẻ hoà nhập vào cuộc sống để học!”

A. Schulman, 1976, p.1.

Trẻ hoà nhập vào cuộc sống để học. Đó là điều rất tự nhiên của trẻ như là chọc ngón tay, ném, sờ mó, tháo, lắp, bò ra, bò vào và khám phá thế giới xung quanh. Trẻ học là do được thúc đẩy bởi ham muốn bẩm sinh để biết, hiểu rõ và thoả mãn sự tò mò vô hạn. Nhưng bạn – người giáo viên không muốn bỏ qua tất cả việc học hành đến những cơ hội tiếp xúc giữa trẻ và môi trường xung quanh chúng. Những đứa trẻ rất quan trọng, và chúng có quá nhiều thứ để học. Hướng dẫn việc học này cần cẩn thận và lên kế hoạch kĩ lưỡng. Để thật sự quan tâm đến cuộc sống của trẻ, bạn nên quan tâm những điều sau:

- (1) Bạn muốn trẻ học gì? Bạn muốn trẻ trưởng thành như thế nào? Trẻ sẽ đạt được gì trong suốt thời gian trẻ bên cạnh bạn?
- (2) Trẻ sẽ học, phát triển và đạt được qua những mục tiêu và động cơ cụ thể, thời gian biểu hàng ngày và những bài học, kế hoạch đã được phân chia như thế nào?
- (3) Bạn sẽ quyết định như thế nào khi mà trẻ không đạt được những mục tiêu của bạn cho sự phát triển, học tập và hoàn thiện?

Như vậy, *mục đích của việc lập kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi)* là nhằm cụ thể hoá nội dung và các hoạt động giáo dục phù hợp với đặc điểm của trẻ trong trường mầm non, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của trường lớp, điều kiện môi trường tự nhiên của địa phương và văn hoá của dân tộc.

Ý nghĩa của việc lập kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi) là giúp giáo viên chủ động trong việc tiến hành tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục và giúp trẻ phát triển theo mục tiêu, yêu cầu đã đề ra.

Kế hoạch là của giáo viên. Các kế hoạch có thể rất khác nhau trong cùng một trường, một khối lớp vì phụ thuộc vào trình độ phát triển của trẻ lớp đó, phụ thuộc vào kinh nghiệm, trình độ của mỗi giáo viên. Kế hoạch là sự dự kiến nên có thể thay đổi trong điều kiện và hoàn cảnh cụ thể.

1.2. Nhiệm vụ của giáo viên mầm non trong quá trình lập kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi)

- *Thứ nhất*, đánh giá mức độ phát triển của mỗi trẻ và quyết định làm thế nào để trợ giúp và hiểu được những gì mà đứa trẻ mong muốn hay suy nghĩ nhất thời.
- *Thứ hai*, tạo ra môi trường thể chất và tâm lý phù hợp với sự phát triển của trẻ.
- *Thứ ba*, giúp đỡ trẻ mở rộng những hoạt động và phát triển những ý tưởng cũng như khả năng suy nghĩ của chúng.

Để thực hiện những nhiệm vụ trên, giáo viên cần xem xét cẩn thận các vấn đề sau:

- (1) Tạo ra một môi trường tốt như thế nào? (ví dụ: chuẩn bị cơ sở vật chất thích hợp dùng cho việc giáo dục để trẻ có thể phát triển qua những hoạt động hàng ngày).

(2) Tạo lập các mối quan hệ có nhân tính trong lớp học như thế nào? (ví dụ: phát triển một mối quan hệ tương hỗ và hợp tác).

(3) Nói với trẻ như thế nào? (ví dụ: sử dụng những từ và cách diễn đạt phù hợp với mức độ phát triển của trẻ và nên đưa ra gợi ý nhỏ hơn là những chỉ dẫn).

Những điều này sẽ đạt được tốt nhất khi giáo viên lập được kế hoạch giáo dục thích hợp.

TỰ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 1

Sau khi tham khảo thông tin phản hồi, bạn thấy cần bổ sung gì cho các bài tập bạn đã làm?

– Ý nghĩa của việc lập kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi):

– Nhiệm vụ của giáo viên mầm non:

Hoạt động 2. Tìm hiểu các loại kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi) và trách nhiệm của Ban giám hiệu, của giáo viên mầm non trong việc lập kế hoạch giáo dục

Bạn đã thực hiện các loại kế hoạch giáo dục (kế hoạch dài hạn, kế hoạch ngắn hạn,...), hãy hoàn thành hai bài tập sau đây:

Bài tập 4: Các loại kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi).

Bài tập 5: Trách nhiệm của Ban giám hiệu và giáo viên mầm non trong việc lập kế hoạch giáo dục.

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Hãy đối chiếu kết quả thực hiện bài tập của bạn với những thông tin phản hồi dưới đây:

2.1. Các loại kế hoạch giáo dục

* Kế hoạch dài hạn:

- *Kế hoạch hàng năm*: Kế hoạch giáo dục bao trùm lên cả 1 năm học gồm mục tiêu, nội dung, các sự kiện được thực hiện trong năm học.
- *Kế hoạch hàng tháng/ kế hoạch chủ đề*: Kế hoạch giáo dục bao trùm lên 1 tháng, cụ thể hoá các nội dung giáo dục nhằm đáp ứng mục tiêu giáo dục theo các lĩnh vực phát triển, được thực hiện qua các hoạt động học, khám phá, trải nghiệm, vui chơi của trẻ trong 1 tháng hoặc 1 chủ đề hoặc 1 dự án.

* Kế hoạch ngắn hạn:

- *Kế hoạch hàng tuần*: Kế hoạch giáo dục bao trùm lên 1 tuần và được lập một cách cụ thể nhằm đưa kế hoạch tháng vào thực hiện, chú ý đến sự liên tục của cuộc sống.
- *Kế hoạch hàng ngày*: Kế hoạch giáo dục bao trùm lên 1 ngày và diễn tả chi tiết cuộc sống của trẻ ở trường.

Kế hoạch tuần, ngày là sự sắp xếp các hoạt động học, khám phá, trải nghiệm, vui chơi của trẻ (ở các lĩnh vực phát triển) vào các ngày trong tuần và các thời điểm trong ngày nhằm triển khai một, hai nội dung của tháng/ của chủ đề/ của dự án.

2.2. Trách nhiệm của Ban giám hiệu và giáo viên

a) Trách nhiệm của Ban giám hiệu

- Xây dựng kế hoạch cho cả năm học, xác định mục tiêu, dự kiến phân phối các nội dung chủ yếu của chương trình trong năm học theo từng khối lớp theo lứa tuổi (Ban giám hiệu có thể giao cho từng khối lớp cùng thực hiện công việc này).
- Nội dung kế hoạch bao gồm: Mục tiêu giáo dục theo độ tuổi, phân phối nội dung chương trình theo 5 lĩnh vực phát triển giáo dục; Dự kiến số chủ đề, số tuần thực hiện cho mỗi chủ đề, thời gian tương đối trong năm để thực hiện; Kế hoạch cụ thể về thời gian bắt đầu, kết thúc năm học; Thời gian nghỉ các ngày lễ, Tết; Thời điểm tổ chức lễ hội chung của trường.
- Thông qua kế hoạch của giáo viên theo năm học và theo từng chủ đề.
- Kế hoạch tổ chức đánh giá chung chất lượng giáo viên và trẻ trong toàn trường thông qua đánh giá chất lượng tổ chức hoạt động và sự phát triển của trẻ.

b) Trách nhiệm của giáo viên

Dựa trên kế hoạch năm của Ban giám hiệu nhà trường và của khối lớp đã xác định, giáo viên xây dựng kế hoạch cụ thể của lớp mình, bao gồm:

- Kế hoạch năm: mục tiêu giáo dục theo 5 lĩnh vực, nội dung giáo dục, dự kiến chủ đề và thời gian thực hiện.
- Kế hoạch theo chủ đề: chọn chủ đề cụ thể, xây dựng mạng nội dung, xây dựng mục tiêu giáo dục theo chủ đề, xây dựng mạng hoạt động.
- Kế hoạch hàng tuần: lựa chọn, sắp xếp các hoạt động giáo dục một cách có kế hoạch, có mục đích, phù hợp với trẻ và điều kiện của lớp trong 1 tuần.
- Kế hoạch ngày: thiết kế, tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp trong ngày.

Nên nhớ rằng: Kế hoạch giáo dục chỉ đơn thuần là những kế hoạch. Nếu giáo viên cố bám vào những kế hoạch này mà trong giáo dục lại có ít những hoạt động liên quan đến thực tế đời sống của trẻ thì chúng không thể thúc đẩy sự phát triển đích thực. Điều quan trọng đối với giáo viên là nhạy cảm với những vấn đề như những thay đổi trong sự quan tâm của trẻ, thái độ của trẻ đối với cuộc sống và trò chơi, mối quan hệ với giáo viên và các trẻ khác hay những thay đổi về thời tiết/nhiệt độ để sau đó cải biến linh hoạt hay thay đổi, điều chỉnh kế hoạch giáo dục.

Bạn suy nghĩ và viết ra 3 khía cạnh sau phù hợp với đặc điểm của một loại kế hoạch mà bạn lựa chọn:

- Nội dung các hoạt động: Bạn hi vọng trẻ sẽ có được những trải nghiệm gì?
- Mục tiêu của nội dung giáo dục: Những phương diện nào bạn mong đợi trẻ được phát triển thông qua hoạt động?
- Tạo ra môi trường: Làm thế nào để cung cấp một môi trường phù hợp nhằm đạt được những mục tiêu của nội dung giáo dục?

Hoạt động 3. Tìm hiểu căn cứ và các bước tiến hành lập kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi)

Bạn đã từng lập kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi); đã từng hướng dẫn/ tập huấn về việc lập kế hoạch giáo dục. Theo bạn, kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo được lập trên cơ sở nào? Diễn ra theo một quy trình như thế nào? Hãy nhớ lại để hoàn thành hai bài tập dưới đây:

Bài tập 6: Hãy liệt kê các căn cứ cần thiết để lập kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi).

Bài tập 7: Chỉ ra các bước lập kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi).

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Hãy đối chiếu kết quả các bài tập bạn đã thực hiện với những thông tin phản hồi dưới đây:

3.1. Cơ sở và căn cứ để xây dựng kế hoạch giáo dục

Để lập được kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi), bạn cần quan tâm đến các vấn đề sau:

– **Hiểu trẻ và sự phát triển của trẻ:**

Điều cốt yếu đầu tiên là hiểu trẻ – đối tượng phải chú trọng của giáo dục mầm non. Cố gắng hiểu từng trẻ qua việc biết về những khía cạnh như: hoàn cảnh gia đình, mức phát triển hiện tại, những quan tâm của trẻ, thái độ của trẻ với cuộc sống và mối quan hệ với giáo viên, với các trẻ khác,... Nắm được vấn đề của trẻ trong thời thơ ấu để bạn hiểu được tính chất của vấn đề cho “trẻ tương lai” dựa trên những hiểu biết cô phân tích.

Một khía cạnh khác thiết thực hơn là nhận biết được sự phát triển của trẻ qua việc quan sát chặt chẽ tình trạng của mỗi trẻ. Thậm chí trong cùng một lớp, cùng độ tuổi, mỗi trẻ cũng có nhịp phát triển rất riêng, rất khác biệt. Đây là những vấn đề nên được quan tâm đầy đủ.

Nói tóm lại, cố gắng xem xét và hiểu hiện trạng thực tế của mỗi trẻ.

– **Những mục tiêu và nội dung chương trình giáo dục mầm non:**

Những “mục tiêu” của giáo dục mầm non là hướng tới phát triển toàn diện nhân cách trẻ, nuôi dưỡng tình cảm, ý chí và thái độ của trẻ, những kết quả được mong đợi phát triển qua thời gian trẻ ở trường mầm non và vào tiểu học.

“Nội dung Chương trình Giáo dục” được phát triển với mục đích là đạt được những mục tiêu này.

Nội dung Chương trình Giáo dục mầm non mới được xây dựng theo các lĩnh vực, theo từng độ tuổi. Khi xây dựng kế hoạch, bạn cần cụ thể hoá các nội dung trong chương trình:

- + Ví dụ 1: Từ nội dung trong chương trình “Bảo vệ an toàn cho bản thân”, giáo viên cần xem xét những địa điểm nào xung quanh trường có thể gây nguy hiểm cho trẻ (ao, hồ, đường, bậc thang,...), những vật dụng, đồ dùng, con vật,... nào có thể gây nguy hiểm cho trẻ; những hành vi nào là nguy hiểm đối với trẻ,... để đưa vào kế hoạch giáo dục trẻ.

- + Ví dụ 2: Từ nội dung trong lĩnh vực nhận thức “Nhận biết các đặc điểm của con vật, cây, hoa, quả quen thuộc”, giáo viên cần cụ thể hoá đó là đối tượng nào: Con gì, hoa gì, quả gì? Đối tượng nào có thể dễ quan sát trong thời điểm thực hiện chủ đề? Đối tượng nào có thể giúp trẻ khám phá được nhiều nhất bằng các giác quan?...
- Tạo một môi trường phù hợp:

Sau khi làm sáng tỏ những mục tiêu và nội dung chương trình giáo dục, hãy nghĩ về việc làm thế nào để tạo ra một môi trường phù hợp nhằm đạt được những mục tiêu ấy. Trẻ sống và phát triển qua sự tương tác của chúng với môi trường xung quanh. Những nhân tố trọng điểm của một môi trường phù hợp cho giáo dục mầm non là “không nguy hiểm”, “phù hợp với mức phát triển của trẻ”, “đáp ứng những quan tâm và sự hiếu kỳ, tò mò của trẻ” và “khuyến khích trẻ cố gắng thực hiện những công việc mà giáo viên muốn trẻ đạt được”.

Tạo ra một môi trường mà ở đó khuyến khích được trẻ chủ động hoà nhập với môi trường xung quanh bằng cách kết hợp những nhân tố đã nêu trên. Muốn vậy khi lập kế hoạch, bạn cần xem xét: điều kiện thực tế của địa phương, của vùng miền: Nắm bắt được các đặc điểm, tập quán trong sinh hoạt của trẻ cùng gia đình tại cộng đồng để lựa chọn các nội dung có ý nghĩa trong đời sống thực của trẻ. Đặc điểm địa lí, thời tiết cũng là những yếu tố cần tính đến để sắp xếp trình tự, thời điểm của các nội dung giáo dục trong kế hoạch.
- + Ví dụ 1: Với trẻ ở thành phố, cần lên kế hoạch dạy trẻ biết cách đi trên đường an toàn. Trẻ vùng sông nước lại cần được học về cách lên xuống thuyền/ghe, cách ngồi an toàn trên ghe xuồng, cách mặc áo phao an toàn,... Trẻ vùng núi cao cần học về đi an toàn trên đường đồi núi, phân biệt động cơ, tiếng còi của các phương tiện khác nhau để tránh đường,...
- + Ví dụ 2: Về văn hoá trẻ, cần học về các lễ hội của vùng quê mình, các phong tục tập quán, các bài hát, trò chơi dân gian, truyện cổ tích của dân tộc mình.
- Kinh nghiệm, trình độ, khả năng tổ chức của giáo viên:

Từ các căn cứ, cơ sở trên, bạn có thể xây dựng kế hoạch cho lớp mình theo sơ đồ (xem sơ đồ trang 13).

3.2. Các bước lập kế hoạch giáo dục

Bước 1. Xác định mục tiêu:

- Căn cứ vào khả năng, hứng thú và sự phát triển của từng trẻ.
- Căn cứ vào Chương trình Giáo dục mầm non theo độ tuổi mà bạn đang phụ trách.
- Căn cứ vào nhu cầu, mong muốn của cha mẹ và cộng đồng để xác định mục tiêu phù hợp với điều kiện sống của trẻ trong cộng đồng.

Bước 2. Xác định nội dung:

- Từ nội dung các lĩnh vực trong Chương trình Giáo dục mầm non, cần phân bổ các nội dung theo trình tự vào tháng, chủ đề, đề án.
- Khi xác định nội dung, cần hiểu đó là các nội dung cụ thể hoá từ nội dung chương trình và phù hợp các đặc điểm của trẻ và đặc điểm vùng miền, địa phương...
- Nội dung giáo dục được thể hiện thông qua các hoạt động đa dạng trong chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ.
- Lựa chọn nội dung cần xem xét mối liên quan với nội dung trẻ đã được học từ trước.

Bước 3. Xác định hoạt động:

- Mỗi nội dung có thể được thực hiện nhiều lần thông qua nhiều hoạt động khác nhau.
- Mỗi hoạt động chứa đựng nội dung tích hợp các lĩnh vực phát triển.

Bước 4. Đánh giá:

Đánh giá việc thực hiện kế hoạch là việc làm cần thiết để làm cơ sở cho việc lên kế hoạch tiếp theo.

- Thực hiện việc đánh giá trẻ và đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình trong quá trình thực hiện và sau khi kết thúc chủ đề. Việc đánh giá thường xuyên này giúp giáo viên nhận ra ngay những vấn đề và kịp thời điều chỉnh về nội dung, phương pháp, đồ dùng dạy học, hoặc môi trường giáo dục.
- Đánh giá chủ đề cũng là cơ sở giúp cho việc xác định mục tiêu giáo dục của chủ đề tiếp theo.

TỰ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 3

Sau khi kiểm tra thông tin phản hồi, bạn thấy cần phải bổ sung điều gì cho các bài tập bạn đã thực hiện?

– Các căn cứ:

– Các bước tiến hành:

Hoạt động 4. Thực hành lập kế hoạch giáo dục trẻ mẫu giáo (3 – 6 tuổi)

4.1. Lập kế hoạch giáo dục năm

Bạn hãy đọc, nghiên cứu kĩ các kế hoạch giáo dục năm của trường, chia sẻ với đồng nghiệp để hoàn thành bài tập sau:

Bài tập 8: Hãy liệt kê những điều cần lưu ý khi lập kế hoạch giáo dục năm.

– Thông tin về trẻ:

– **Sự kiện trong năm:**

– **Mục tiêu:**

– **Nội dung:**

– **Trách nhiệm:**

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Hãy đối chiếu kết quả bài tập bạn đã thực hiện với những thông tin phản hồi dưới đây:

Kế hoạch giáo dục năm được lập khi bạn nghĩ về một năm đời sống của trẻ liên quan đến chương trình giáo dục của một trường mầm non.

Khi lập kế hoạch, trước hết bạn phải biết về trẻ. Hãy nghĩ về số lượng trẻ, tỉ lệ bé trai, bé gái và sự khác biệt về sự phát triển của các trẻ trong lớp, điều đó sẽ giúp bạn nắm chắc những mối quan tâm và sự hiếu kì của trẻ.

Thứ hai, bạn phải suy nghĩ sâu sắc về việc làm thế nào để đưa những sự kiện hàng năm vào bản kế hoạch, chúng đánh dấu những giai đoạn trong đời sống của trẻ tại trường mầm non.

Điều quan trọng để lập một kế hoạch năm là đảm bảo rằng trẻ không cảm thấy bị bắt buộc.

Ngoài ra, những thay đổi về mùa nên được đưa vào lưu ý xem xét. Một bản kế hoạch cần khuyến khích trẻ chú ý đến những thay đổi về mùa, và để phát triển những cảm xúc của trẻ qua sự liên hệ chặt chẽ với thiên nhiên và các mùa.

Ban giám hiệu trường mầm non lập kế hoạch giáo dục năm cho mỗi độ tuổi (3 tuổi, 4 tuổi và 5 tuổi).

Thông thường, một năm được chia ra hai kì học và một kì nghỉ hè. Mỗi kì có những hoạt động và mục tiêu cụ thể phù hợp với độ tuổi của trẻ.

Ví dụ:

- Những mục tiêu trong những tháng đầu của mẫu giáo 3 tuổi là “Trẻ cảm thấy thoải mái với giáo viên, với cuộc sống tại trường và đến trường vui vẻ” và “Trẻ tìm thấy những đồ chơi, trò chơi ưa thích và thích chơi tại trường”.
- Nội dung của giáo dục mầm non trong giai đoạn này là “Trẻ tìm thấy trò chơi, những đồ chơi ưa thích và chơi vui vẻ”, “Trẻ vui vẻ đến trường và chơi theo nhiều cách khác nhau”, “Trẻ biết được một ngày ở trường được tổ chức như thế nào và hiểu được những quy tắc đơn giản” và “Trẻ có tình cảm gắn bó với giáo viên”.

Bạn có thể xây dựng những mục tiêu này vì nó khá tự nhiên với trẻ 3 tuổi, trẻ vừa mới đến trường và cảm thấy không thoải mái do việc cả ngày ở trường mà không có cha mẹ, người thân bên cạnh. Nếu trẻ có thể thích nghi với cuộc sống mới và vui chơi thoải mái cả ngày ở trường, chúng có thể có được bước tiếp theo đến những hoạt động và mục tiêu mới trong giai đoạn kế tiếp. Hơn nữa, vì trẻ được phân lớp theo độ tuổi nên những hoạt động và mục tiêu tuân theo một số đặc điểm của sự phát triển – như thiết lập các mối quan hệ với bạn học và với giáo viên, mối liên hệ với môi trường và sự tự diễn đạt của trẻ – lên mức cao hơn và phong phú hơn.

Những sự kiện diễn ra hàng năm:

Những sự kiện diễn ra hàng năm cũng được đưa vào kế hoạch giáo dục. Những sự kiện đó có giá trị vì chúng tạo ra những cơ hội cho trẻ có được những trải nghiệm mà chúng thường không có được trong cuộc sống hàng ngày tại trường. Ví dụ, có những sự kiện đánh dấu giai đoạn đời sống tại trường hay giai đoạn phát triển của trẻ như những buổi *tiệc sinh nhật, ngày thành lập trường*. Đồng thời, thông qua những sự kiện đó giúp trẻ học hỏi và hiểu rõ giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc như: *Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán, Lễ hội đua ghe ngo – Sóc Trăng, Lễ mừng lúa mới của dân tộc Hmông, Lễ hội chọi trâu Đồ Sơn – Hải Phòng, Biển quê em – những nơi có biển, Hội Lim – Bắc Ninh,...*; các chủ đề phát sinh theo các sự kiện của thế giới (như *World Cup, Thế vận hội Olympic, Giờ Trái Đất,...*).

Trong việc lập kế hoạch giáo dục, điều quan trọng là xem xét việc bạn tổ chức những sự kiện này vào lúc nào và tổ chức như thế nào. Trong kế hoạch giáo dục có sự lưu ý xem xét đến tính chất mùa hay mức độ phát triển của trẻ để trẻ có thể cảm nhận được sự hứng thú khi tham gia vào các sự kiện và cảm nhận được ý nghĩa của việc thực hiện đó. Hơn nữa, những sự kiện tạo ra những cơ hội tốt để chỉ ra trẻ đã phát triển như thế nào và có thể khuyến khích sự hợp tác với phụ huynh hay mọi người trong cộng đồng.

4.2. Lập kế hoạch giáo dục theo chủ đề

Bạn đã từng lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch giáo dục theo chủ đề. Việc lập kế hoạch giáo dục theo chủ đề cần dựa trên cơ sở nào? Các bước

- **Đánh giá:**

THÔNG TIN PHẢN HỒI

Hãy đối chiếu kết quả các bài tập bạn đã thực hiện với những thông tin phản hồi dưới đây:

4.2.1. Các căn cứ để lập kế hoạch giáo dục theo chủ đề

Trong giáo dục mầm non, tiếp cận tích hợp theo chủ đề được hiểu là cách thức cung cấp sự định hướng mở, linh hoạt, cho phép giáo viên tổ chức các hoạt động xoay quanh chủ đề bằng cách phối hợp một cách tự nhiên những hoạt động cho trẻ trải nghiệm như quan sát, khám phá môi trường tự nhiên và xã hội, thể dục vận động, trò chơi, âm nhạc, hát, kể chuyện, đọc thơ, làm quen với toán và các hoạt động sáng tạo như vẽ, tô màu, nặn, gấp giấy, cắt, dán, xây dựng, lắp ghép,...; qua đó phát triển đồng thời các mặt ngôn ngữ, thể lực, nhận thức, tình cảm xã hội ở trẻ. Cách tiếp cận này cho phép giáo viên có thể điều chỉnh giáo án một cách linh hoạt hơn để có thể đưa các tình huống xảy ra tình cờ, ngẫu nhiên vào kế hoạch dạy học, đáp ứng sự hứng thú của trẻ và làm cho không khí lớp học sinh động.

Đặc điểm của cách tiếp cận theo chủ đề, khác với môn học, là chỉ đưa ra một khung có tính chất gợi ý, mở, để từ đó giáo viên tiếp tục làm cho nó phù hợp với các nhu cầu và hứng thú của trẻ ở lớp và làm cho vốn kinh nghiệm của trẻ phong phú dần lên. Các lĩnh vực giáo dục tích hợp theo chủ đề được thực hiện thông qua các hoạt động giáo dục trẻ. Các chủ đề được xây dựng hướng đến hình thành những thuộc tính tâm lý và những năng lực chung của trẻ, nhằm phát triển toàn diện nhân cách ban đầu ở trẻ. Vì vậy, giáo viên cần hiểu biết và thực hiện được chương trình theo quan điểm giáo dục tích hợp.

Khi lựa chọn chủ đề, giáo viên dựa trên những căn cứ sau:

- Chương trình giáo dục mầm non.
- Hứng thú và khả năng của trẻ.
- Kinh nghiệm đã có của trẻ (kiến thức, kĩ năng, tình cảm,...).
- Điều kiện tổ chức hoạt động: có thể tổ chức các hoạt động với các đồ vật, đồ chơi, vật thật; các hoạt động đáp ứng nhu cầu và hứng thú của trẻ; các hoạt động sử dụng các giác quan;...
- Ý tưởng và những hiểu biết của giáo viên.
- Các sự kiện diễn ra xung quanh.

Ngoài ra, khi lựa chọn chủ đề, giáo viên cần lưu ý:

- Đặt tên chủ đề cụ thể, gần gũi với trẻ.
- Thời gian thực hiện một chủ đề cần tính đến hứng thú của trẻ, không nên kéo dài quá khi trẻ không còn hứng thú nữa. Thường thường một chủ đề có thể kéo dài từ 1 đến 4 tuần. Giáo viên có thể kéo dài hoặc giảm bớt thời gian tùy thuộc vào hứng thú của trẻ và điều kiện thực hiện chủ đề đó.
- Tùy thuộc vào điều kiện, thời điểm để sắp xếp và thực hiện chủ đề đó được tốt nhất (trẻ có điều kiện quan sát và thực hành). Do vậy, tên chủ đề, thời gian thực hiện một chủ đề, số lượng chủ đề và trình tự thực hiện chủ đề ở các lớp có thể khác nhau.
- Nội dung của chủ đề sẽ là phương tiện để hình thành và phát triển các kĩ năng, kiến thức, thái độ ở trẻ. Do đó tùy thuộc vào nội dung mỗi chủ đề cụ thể, giáo viên chú trọng phát triển ở các lĩnh vực nhất định. (Ví dụ: những chủ đề thuộc lĩnh vực tự nhiên có ưu thế phát triển về nhận thức, ngôn ngữ; những chủ đề thuộc lĩnh vực xã hội có ưu thế hơn về phát triển lĩnh vực tình cảm xã hội, thái độ,...).

Chủ đề có thể do giáo viên xác định, hoặc xuất phát từ nhu cầu, hứng thú của trẻ. Tuy nhiên, việc lựa chọn chủ đề như thế nào, lớn hay nhỏ, tổng thể hay một phần, thời gian tiến hành có thể dài hoặc ngắn hoàn toàn phụ thuộc vào điều kiện, thế mạnh vượt trội của các yếu tố: Mục tiêu, nội dung Chương trình Giáo dục mầm non; Khả năng, nhu cầu của trẻ; Điều kiện

thực tế của địa phương (thiên nhiên, xã hội, các sự kiện lễ hội,...); Điều kiện thực tế của nhà trường (trình độ, khả năng tổ chức của giáo viên; cơ sở vật chất, tài chính của nhà trường,...); Sự phối hợp tham gia của các bậc phụ huynh;...

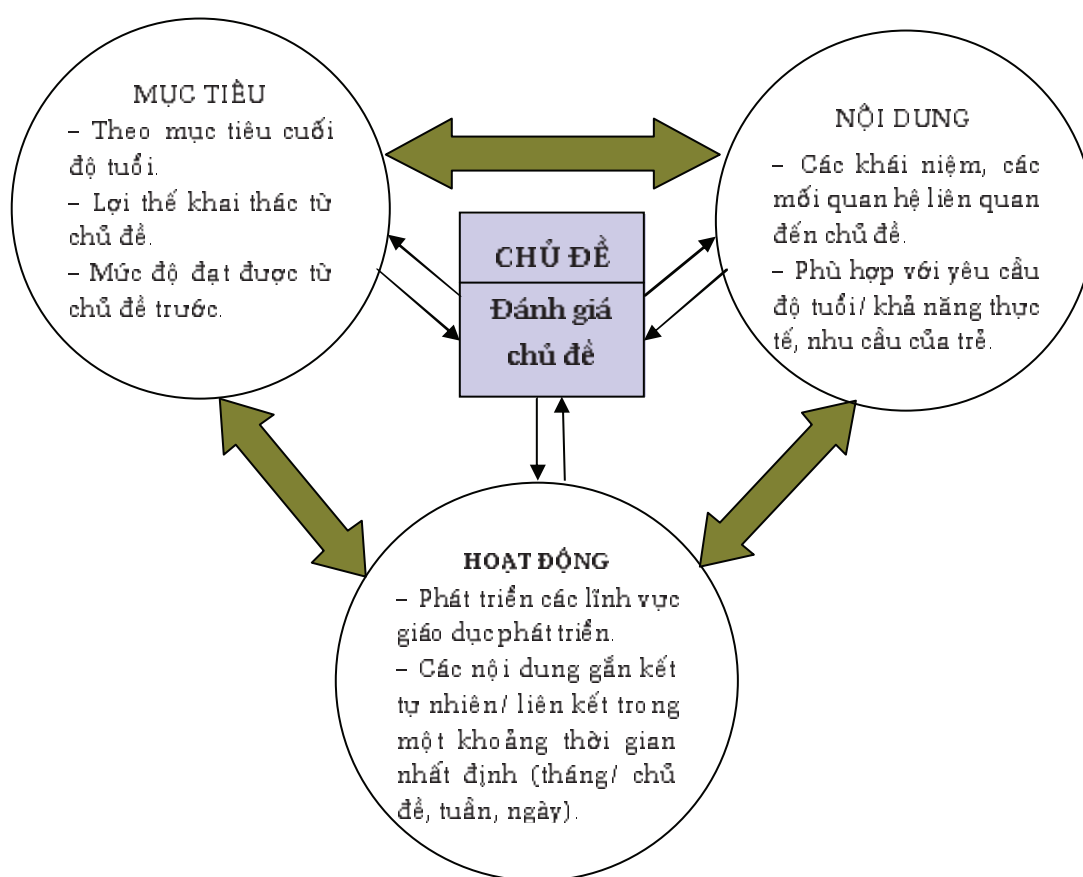
Ví dụ: Dự kiến chủ đề và sự kiện trong năm học cho mẫu giáo:

Tháng	Chủ đề
Tháng 9	– Chủ đề Trường, lớp mầm non. – Tết Trung thu.
Tháng 10	Chủ đề Bản thân.
Tháng 11	– Chủ đề Gia đình (hoặc chủ đề Nghề nghiệp). – Ngày hội của thầy, cô giáo (20/11).
Tháng 12	– Chủ đề Động vật (hoặc chủ đề Giao thông). – Ngày hội của các chú bộ đội (22/12).
Tháng 1	– Chủ đề Thực vật. – Tết Nguyên đán.
Tháng 2	Chủ đề Nghề nghiệp (hoặc chủ đề Động vật).
Tháng 3	– Chủ đề Giao thông (hoặc chủ đề Gia đình). – Ngày của mẹ, của bà,... (8/3).
Tháng 4	Chủ đề Nước và một số hiện tượng tự nhiên.
Tháng 5	– Chủ đề Quê hương. – Chủ đề Bác Hồ. – Chủ đề Trường tiểu học (dành cho lớp 5 tuổi). – Ngày Quốc tế Thiếu nhi (1/6).

4.2.2. Cách thức lập kế hoạch giáo dục theo chủ đề

Xây dựng kế hoạch giáo dục theo chủ đề cần đảm bảo hệ thống quy trình và xác định rõ nội dung các mối quan hệ liên quan tác động, ảnh hưởng đến nhau giữa mục đích, nội dung và các hoạt động khám phá nội dung giáo dục được tích hợp theo chủ đề.

Có thể khái quát quy trình xây dựng và nội dung từng yếu tố trong kế hoạch như sau:



Kế hoạch giáo dục theo chủ đề có các nội dung sau:

- Mục tiêu và các hoạt động giáo dục khám phá nội dung chủ đề.
- Kế hoạch tuần/ kế hoạch chủ đề.

- Chuẩn bị của giáo viên, phụ huynh, trẻ, nhà trường.
- Kế hoạch ngày.
- Đánh giá cuối chủ đề.

1. Xác định mục tiêu giáo dục của chủ đề

Xây dựng chủ đề và phát triển các chủ đề do giáo viên của từng lớp chịu trách nhiệm, sau đó thông qua Ban giám hiệu. Ngay khi chủ đề đã được chọn, giáo viên cần *xác định các mục tiêu giáo dục của chủ đề*, hoặc nói cách khác là những kết quả mong muốn mà trẻ có thể đạt được sau khi học chủ đề đó. Mục tiêu của chủ đề đưa ra là nhằm giúp trẻ đạt được mục tiêu chung phát triển trẻ về thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, thẩm mỹ và tình cảm xã hội nên cần đảm bảo các yêu cầu sau: cụ thể, có thể đo được, vừa sức, phù hợp với từng độ tuổi và bám sát mục tiêu của từng lĩnh vực phát triển.

2. Xây dựng mạng nội dung giáo dục theo chủ đề

Căn cứ vào mục đích giáo dục, giáo viên xác định nội dung cho từng lĩnh vực và các hoạt động để trẻ trải nghiệm, tìm hiểu, khám phá về chủ đề. Giáo viên có thể sử dụng sơ đồ mạng để thiết kế mạng chủ đề (bao gồm mạng nội dung và mạng hoạt động).

- *Mạng nội dung* gồm những nội dung chính liên quan đến chủ đề, mà qua đó giáo viên muốn cung cấp những kiến thức (khái niệm, thông tin), kỹ năng, thái độ đến cho trẻ.
- Mạng nội dung giúp cho giáo viên biết trình tự thực hiện trước sau: từ những nội dung, kiến thức, kỹ năng đơn giản, gần gũi đến mở rộng, phức tạp hơn; từ những điều trẻ đã biết đến chưa biết, từ chưa biết đến biết và biết rõ; từ tổng thể đến chi tiết sao cho phù hợp với độ tuổi và sự hiểu biết của trẻ theo nguyên tắc đồng tâm phát triển. Từ chủ đề chính, giáo viên có thể phân chia thành các chủ đề nhánh. Mỗi chủ đề nhánh có thể thực hiện trong thời gian 1 – 2 tuần.
- Giáo viên lưu ý việc chọn tên cho chủ đề và phát triển mạng nội dung cần dựa trên đặc điểm, nhu cầu của lứa tuổi và hứng thú của trẻ trong nhóm.

3. Xây dựng mạng hoạt động giáo dục theo chủ đề

- Xây dựng *mạng hoạt động* là đưa ra hàng loạt các hoạt động giáo dục theo chương trình mà giáo viên dự kiến cho trẻ trải nghiệm hàng ngày, hàng tuần để tìm hiểu, khám phá các nội dung của chủ đề, từ đó trẻ tiếp thu được các kĩ năng, kinh nghiệm cần thiết cho sự phát triển toàn diện của trẻ.
- Mạng hoạt động gợi cho giáo viên cách thức *tiếp cận dạy và học tích hợp* trong giáo dục mầm non. Đó là cách thức cung cấp sự định hướng mở, linh hoạt, cho phép giáo viên tổ chức các hoạt động và tạo ra môi trường giáo dục liên quan đến chủ đề. Giáo viên có thể tổ chức cho trẻ trải nghiệm một cách phù hợp với các hình thức khác nhau qua các hoạt động như: khám phá khoa học về tự nhiên – xã hội; làm quen với toán; phát triển vận động; kể chuyện, đọc thơ, làm quen với đọc viết; hoạt động âm nhạc; hoạt động tạo hình (vẽ, tô màu, nặn, xé, gấp, cắt, dán và các loại trò chơi) và các hình thức lao động phù hợp nhằm giúp trẻ phát triển đồng thời các mặt nhận thức, ngôn ngữ, thể lực, tình cảm xã hội và thẩm mỹ. Cách tiếp cận này cho phép giáo viên có thể điều chỉnh giáo án một cách linh hoạt, đưa vào các tình huống tự nhiên để thực hiện kế hoạch hàng ngày nhằm đáp ứng nhu cầu, hứng thú của trẻ và làm cho không khí lớp học thêm sinh động.
- Nhờ sơ đồ mạng, giáo viên sẽ dễ dàng nhìn thấy sự liên kết giữa các nội dung giáo dục và các hoạt động, như vậy khi tiến hành sẽ ít bị động và làm tăng hiệu quả giáo dục.
- Việc xác định rõ mục tiêu, nội dung và các hoạt động giúp giáo viên chủ động khi triển khai chủ đề.
- Khi xây dựng kế hoạch, giáo viên cần dự đoán các khả năng thực hiện và tính đến các yếu tố sau:
 - + Khối lượng thời gian trẻ cần có để tiến hành các hoạt động.
 - + Các hoạt động cần phù hợp và mang tính liên tục, kế thừa, liên kết với nhau.
 - + Đa dạng các hình thức hoạt động, thay đổi hợp lí giữa hoạt động động và hoạt động tĩnh, không để trẻ ngồi một chỗ quá lâu.
 - + Xen kẽ một số hoạt động gây ra tiếng ồn và các hoạt động khác tương đối yên tĩnh.

- + Sử dụng một số hoạt động hữu ích để quản lí lớp thông qua các thủ thuật hay trò chơi.
- + Chú ý lồng ghép, đan xen các nội dung vào các hoạt động một cách nhẹ nhàng, tự nhiên, tránh ôm đồm, quá sức của trẻ.
- Trong quá trình thực hiện kế hoạch, giáo viên cần linh hoạt, thường xuyên xem xét và điều chỉnh kế hoạch hoặc giáo án cho phù hợp với nhu cầu, trình độ phát triển của trẻ lớp mình và phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất ở địa phương:
- + Vận dụng các hình thức tập thể cả lớp, nhóm nhỏ và cá nhân một cách linh hoạt tùy thuộc vào nội dung giáo dục cụ thể. Ví dụ: Khi hướng dẫn một nội dung mới hoặc khi giáo viên muốn trẻ phản hồi lại những điều đã học thì sử dụng hình thức tập trung cả lớp; ngược lại, trong luyện tập thao tác, củng cố kĩ năng thì hình thức hoạt động theo nhóm hoặc cá nhân là thích hợp hơn. Cũng có nội dung hoạt động đòi hỏi kết hợp hai hình thức: tập thể trước (giáo viên nêu vấn đề khêu gợi), sau đó thì hoạt động tổ nhóm hoặc cá nhân và cuối hoạt động lại tiến hành nhận xét trước cả lớp.
- + Sử dụng triệt để các điều kiện có lợi của môi trường xung quanh (lớp học, sân trường, cây trồng, vật nuôi, địa điểm tham quan, các hiện tượng thiên nhiên, con người) cho trẻ tiếp xúc, quan sát, tìm hiểu thực tế để mở rộng tầm hiểu biết. Giáo viên dẫn dắt trẻ tham gia sáng tạo ra môi trường và sử dụng môi trường vừa sáng tạo ra để tổ chức các hoạt động dạy học.
- + Tạo điều kiện cho trẻ tích cực sử dụng nhiều giác quan trong quá trình hoạt động (nhìn, sờ, ngửi, nghe, nếm), từ đó giúp trẻ nhận thức sự vật, hiện tượng rõ ràng, toàn diện và sâu sắc hơn, đồng thời tăng thêm độ nhạy của các giác quan và trình độ nhận biết của trẻ.
- + Cung cấp đầy đủ cơ hội hoạt động cho trẻ. Do trẻ chỉ có thông qua hoạt động mới phát triển nên giáo viên cần chú ý thay đổi quan niệm truyền thống là làm hộ hoặc nói thay trẻ; mà trước hết, hãy cho trẻ cơ hội quan sát, tìm tòi, động não, hành động, thao tác chân tay, và sau khi trẻ đã trải qua độc lập suy nghĩ thì giáo viên sẽ giúp trẻ khái quát hoá và tìm câu trả lời. Giáo viên chú ý cung cấp cho trẻ địa điểm, thời gian hoạt động và các phương tiện hoạt động được đầy đủ, thoải mái được hứng thú và nhu cầu ham hiểu biết của trẻ.

- + *Chú trọng quá trình giáo dục. Không nên đơn thuần nghĩ mình làm như thế nào, mà nên xem xét trẻ học như thế nào. Giáo viên tìm hiểu đặc điểm và cách học, kinh nghiệm đã có của trẻ, trên cơ sở đó suy nghĩ, điều chỉnh cách dạy thích hợp. Nên dẫn dắt trẻ nhận biết, phân tích, phán đoán, suy luận, nên dành cho trẻ thời gian suy nghĩ nhất định, không nên cắt ngang dòng suy nghĩ của trẻ, hoặc vội công bố đáp án hoặc sửa chữa những sai sót của trẻ.*
 - + *Thúc đẩy sự phát triển của mỗi trẻ trên cơ sở trình độ khác nhau. Hoạt động giáo dục là hoạt động thúc đẩy sự phát triển. Do đó, giáo viên cần biết sự chênh lệch về trình độ của mỗi trẻ, tôn trọng sự chênh lệch đó, tìm hiểu và nắm vững sự chênh lệch đó, tổ chức linh hoạt theo nhóm, cá nhân và làm tốt sự phối hợp với phụ huynh để thúc đẩy sự phát triển của trẻ.*
4. Xây dựng kế hoạch tuần /kế hoạch ngày
- Kế hoạch tuần được lập trên cơ sở bố trí các hoạt động giáo dục vào thời gian biểu hàng ngày. Trong một ngày, thông qua các hoạt động giáo dục xoay quanh chủ đề mang tính tích hợp, trẻ có các cơ hội trải nghiệm với việc đọc thơ, kể chuyện, làm quen với các biểu tượng toán, vẽ, nặn, hát, vận động, vui chơi,... Cùng với hoạt động chăm sóc sức khoẻ và dinh dưỡng hợp lý, nó sẽ góp phần thực hiện mục tiêu phát triển trẻ toàn diện.
5. Đánh giá
- Sau khi kết thúc chủ đề, giáo viên xem xét, tự đánh giá việc thực hiện chủ đề của mình trong những tuần qua như thế nào dựa vào kế hoạch giảng dạy và đánh giá kết quả trên trẻ qua một số dấu hiệu theo mục tiêu, yêu cầu đã đề ra của chủ đề.
- Khi đánh giá việc thực hiện chủ đề, giáo viên có thể xem xét lại từng khâu trong kế hoạch đã xây dựng xem đã hợp lý chưa, trong quá trình thực hiện có khó khăn gì cần phải rút kinh nghiệm và điều chỉnh. Đồng thời, giáo viên đánh giá việc thực hiện chủ đề qua quan sát xem trẻ có tích cực, thích thú hoạt động không, trẻ có thực hiện được các nhiệm vụ cô giao không.
 - Đánh giá kết quả trên trẻ có thể dựa vào mục tiêu, yêu cầu đối với trẻ thông qua quan sát, hỏi trẻ, tạo tình huống, bài tập cho trẻ trả lời và bộc lộ kĩ năng mong muốn.

Tài liệu này đưa ra ví dụ về cách lập kế hoạch một chủ đề. Trên cơ sở đó, cùng với sự hỗ trợ của các tài liệu nguồn, giáo viên có thể tiếp tục lên kế hoạch cho các chủ đề khác.

Ví dụ: Chủ đề “Thế giới động vật”

Ngay từ nhỏ, trẻ đã có tính tò mò, ham muốn tìm hiểu, khám phá thế giới tự nhiên xung quanh. Đặc biệt, thế giới các con vật và những trò chơi hoặc hoạt động khám phá chúng dưới sự hướng dẫn của các nhà giáo dục luôn hấp dẫn và lôi cuốn trẻ. Chủ đề “Thế giới động vật” có thể đưa vào kế hoạch giáo dục ngay từ nhà trẻ và tiếp tục ở mẫu giáo với mức độ khác nhau, từ đơn giản đến phức tạp.

Đối với trẻ mẫu giáo, trước tiên giáo viên cần xác định mức độ mục tiêu mà trẻ lớp mình có thể đạt được sau khi học chủ đề này. Từ đó, xác định những nội dung chính (chủ đề nhánh) cho phù hợp với độ tuổi và các hoạt động cho trẻ trải nghiệm để tìm hiểu, khám phá thế giới động vật.

Việc xác định trước mục tiêu cũng như mạng nội dung và các hoạt động giúp giáo viên chủ động hơn khi triển khai chủ đề. Tuy nhiên, trong quá trình tiến hành, giáo viên cần linh hoạt, tìm hiểu để nắm được vốn kinh nghiệm đã có của trẻ (thông qua trò chuyện, hỏi trẻ), thường xuyên xem xét và điều chỉnh giáo án cho phù hợp với nhu cầu và trình độ phát triển của trẻ trong lớp mình cũng như điều kiện cơ sở vật chất ở địa phương.

Dưới đây là một số gợi ý cụ thể cho giáo viên khi viết phần *Mục tiêu giáo dục của chủ đề “Thế giới động vật”*.

1) *Mục tiêu*: Sau khi học xong chủ đề này, trẻ có thể:

– Về thể chất:

- + Thực hiện thành thạo một số vận động cơ bản (bò, chui, chạy, nhảy, bắt chước dáng đi của con vật).
- + Có khả năng phối hợp vận động và các giác quan (tay – mắt) chính xác.
- + Cảm nhận được sự sáng khoái, dễ chịu khi tiếp xúc với môi trường thiên nhiên trong lành và các con vật quen thuộc gần gũi.

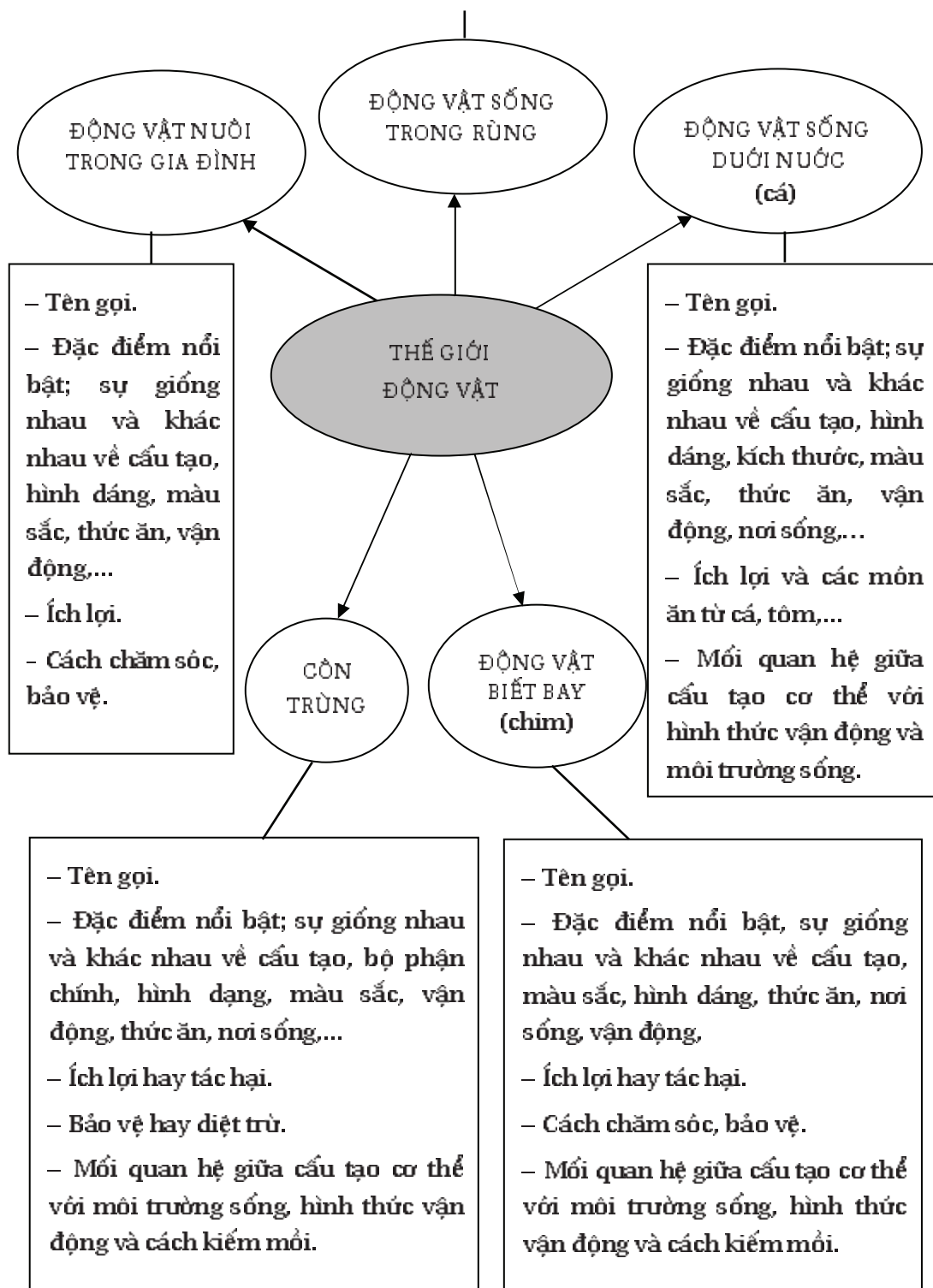
– Về ngôn ngữ:

- + Biết sử dụng các từ chỉ tên gọi, các bộ phận và một số đặc điểm nổi bật, rõ nét của một số con vật gần gũi.

- + Biết nhận xét, nói và kể lại những điều mà trẻ quan sát được; biết trao đổi, thảo luận với người lớn và các bạn về các con vật, về những sự việc, hiện tượng,... đã được nhìn thấy.
- Về nhận thức:
 - + Phát triển tính tò mò, ham hiểu biết, óc quan sát, phán đoán, khả năng so sánh, phân loại, nhận xét (theo các đặc điểm, số lượng, hình dạng, kích thước,...) về các sự vật, các con vật quen thuộc, môi trường thiên nhiên xung quanh.
 - + Có một số kiến thức hiểu biết sơ đẳng, thiết thực về một số con vật gần gũi, lợi ích cũng như tác hại của chúng đối với đời sống con người.
- Về tình cảm xã hội:
 - + Yêu thích các con vật nuôi, mong muốn bảo vệ môi trường sống và các con vật quý hiếm.
 - + Quý trọng người chăn nuôi.
 - + Có một số thói quen, kĩ năng đơn giản, cần thiết về việc bảo vệ, chăm sóc vật nuôi sống gần gũi trong gia đình, trường lớp mầm non.
- Về thẩm mĩ:
 - + Yêu thích cái đẹp và sự đa dạng, phong phú của thế giới động vật.
 - + Thể hiện cảm xúc, tình cảm về thế giới động vật qua các tranh vẽ, bài hát, múa, vận động,...

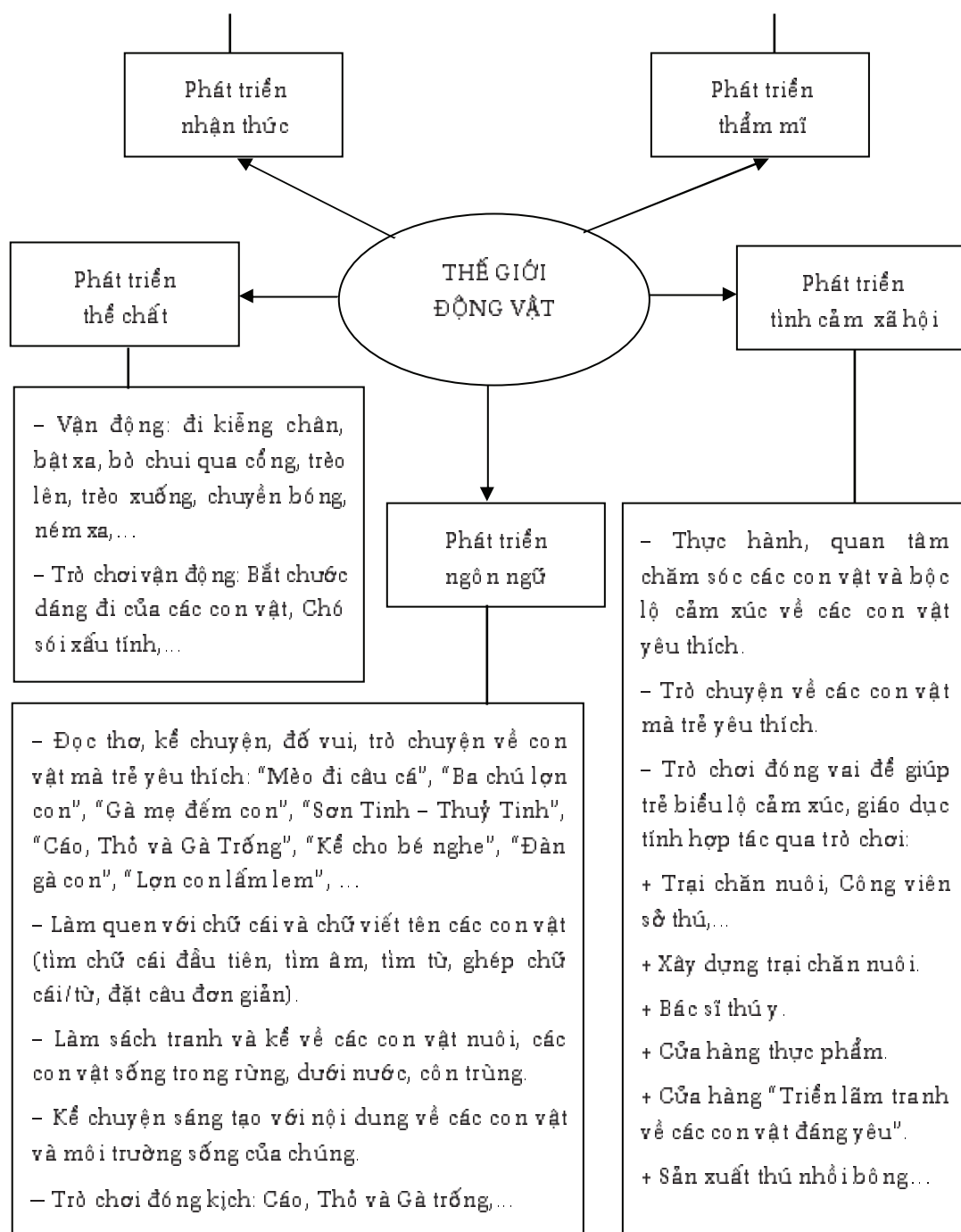
2) Mạng nội dung chủ đề

- Tên gọi.
- Đặc điểm nổi bật; sự giống nhau và khác nhau của một số con vật về cấu tạo, hình dáng, kích thước, màu sắc, thức ăn, vận động, nơi sống,...
- Ích lợi hay tác hại.
- Mối quan hệ giữa cấu tạo cơ thể với môi trường sống, với vận động, cách kiếm ăn.
- Nguy cơ tuyệt chủng một số loài vật quý hiếm, cần bảo vệ.



3) Mạng hoạt động chủ đề

Làm quen với toán	Khám phá khoa học	Tạo hình
<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết, phân biệt các đồ ng vật; tạo nhóm. - Đếm số lượng các con vật; nhận biết mối quan hệ hơn kém trong phạm vi 8 - 10; thêm bớt; nhận biết các con số. - Phân biệt các hướng và chơi các trò chơi học tập (Ví dụ: phía phải, phía trái của các con vật,...). 	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, trò chuyện, đàm thoại về những đặc điểm, nơi ở,... của các con vật, ích lợi (tác hại) đối với con người, cách chăm sóc, bảo vệ (diệt trừ). - Đàm thoại, trò chuyện: cách chăm sóc bảo vệ các con vật và bảo vệ môi trường thiên nhiên. - Các hoạt động khác: tham quan khu chăn nuôi, sở thú; xem xiếc; trò chuyện với nhân viên vườn thú; thu thập tranh ảnh hoặc sách truyện về các con vật. - Trò chơi học tập: Phân loại các con vật,... 	<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ, nặn, xé dán, tô màu,... các con vật. - Gấp con mèo,... - Làm nhà từ hộp các-tông cho chó, mèo.
		Âm nhạc
		<ul style="list-style-type: none"> - Học hát, nghe hát, vận động theo nhạc các bài về các con vật, chơi các trò chơi âm nhạc: "Thương con mèo", "Gà gáy vang dậy bạn ơi", "Tiếng chú gà trống gọi", "Con chim non",... - Chơi xếp hình, lắp ghép về các con vật.



4) Kế hoạch tuần

Tuần 1: Động vật nuôi trong gia đình

* Yêu cầu đối với trẻ

- Thích tìm hiểu về các con vật.
- Biết quan sát, so sánh, nhận xét, nói được sự giống nhau và khác nhau giữa hai con vật theo những dấu hiệu rõ nét.
- Biết phân nhóm các con vật theo số lượng, theo các dấu hiệu đặc trưng về một số đặc điểm cấu tạo, thức ăn, nơi sống,...
- Biết mối quan hệ giữa cấu tạo với môi trường sống, với vận động hoặc cách kiếm ăn của một số con vật nuôi.
- Yêu thích các con vật nuôi và có một số kĩ năng, thói quen chăm sóc, bảo vệ vật nuôi.

Ví dụ: Kế hoạch tuần 1

Hoạt động	Nội dung	
Đón trẻ	<ul style="list-style-type: none">– Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi ở gia đình (có thể là các con vật có trong gia đình hoặc trẻ đã nhìn thấy ở gia đình hay nhìn thấy trên ti vi, trong sách tranh,...– Chơi theo ý thích hoặc xem tranh truyện về các con vật.– Trực nhật: chăm sóc vật nuôi (cho cá, chim ăn, tưới cây, lau lá,...).– Tập thể dục sáng, điểm danh.	
Hoạt động học	Thứ 2	<i>Khám phá khoa học</i> <ul style="list-style-type: none">– Quan sát và so sánh đặc điểm của một số con vật nuôi trong gia đình có 4 chân, đẻ con; ích lợi của chúng và tình cảm đối với con vật yêu thích.– Trò chơi: “Tôi đi đến trường tôi nhìn thấy...”.
	Thứ 3	<i>Làm quen với toán</i> <ul style="list-style-type: none">– “Tôi là con mèo thứ mấy?”.– Làm quen với số 7; xác định vị trí để thức ăn của

Hoạt động	Nội dung	
		<p>con vật (phía phải, phía trái) so với con vật; chọn hình phù hợp dán thêm các bộ phận còn thiếu cho con mèo.</p> <p>– Hát bài hát về con mèo.</p>
	Thứ 4	<p>– Kể chuyện “Ba chú lợn con”.</p> <p>– Chơi trò chơi nhận biết chữ cái qua tên của con vật.</p> <p>– Dán con vật thích hợp vào nhà của nó.</p>
	Thứ 5	<p><i>Vận động</i></p> <p>– Đi kiễng gót, chuyền bóng qua đầu, so sánh số lượng bóng của các đội.</p> <p>– Trò chơi vận động: Đi nhẹ như mèo, Mèo đuổi chuột, Đoán con vật qua dáng đi, tiếng kêu.</p>
	Thứ 6	<p>– Vẽ: Vẽ các con vật yêu thích và cảm xúc của bé, “Những con vật đáng yêu”.</p> <p>– Trò chuyện về đặc điểm, hình dáng, màu sắc bên ngoài của một số con vật mà bé thích.</p> <p>– Xếp tranh vẽ đúng nhà của chúng.</p> <p>– Chơi trò chơi vận động: Bắt chước vận động, dáng đi của các con vật.</p>
Hoạt động góc	<p>– <i>Góc đóng vai:</i> Chơi các trò chơi đóng vai Gia đình, Cửa hàng bán thực phẩm sạch, Phòng khám của bác sĩ thú y, Trại chăn nuôi, Cửa hàng ăn/ chế biến thực phẩm,...</p> <p>– <i>Góc tạo hình:</i> Chơi và hoạt động theo ý thích: tô màu, di màu, cắt dán, vẽ nặn hình các con vật, nhà ở của con vật; Chơi: Triển lãm nghệ thuật về các con vật, làm con thú nhồi bông,...</p> <p>– <i>Góc âm nhạc:</i> Chơi nhạc cụ, nghe âm thanh, nghe hát, múa, vận động.</p> <p>– <i>Góc khoa học/ thiên nhiên:</i> Chăm sóc các con vật, quan sát các con vật nuôi, bể cá; Chơi các trò chơi về phân loại các con vật theo các dấu hiệu đặc trưng, nhận biết số lượng các con vật;...</p> <p>– <i>Góc sách:</i> Xem sách tranh, làm sách về các con vật và kể chuyện.</p>	

Hoạt động	Nội dung	
	– Góc xây dựng: Xếp hình, ghép hình con vật, xây nhà, xây dựng vườn thú, xây trại chăn nuôi,...	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	<ul style="list-style-type: none"> – Chơi với các dụng cụ chơi ngoài trời. – Vẽ phấn. – Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột. – Nhặt lá, cánh hoa rụng để xếp hình con vật.
	Thứ 3	<ul style="list-style-type: none"> – Dạo quanh sân trường hít thở không khí trong lành; quan sát cây cối, thiên nhiên, bể cá cảnh. – Trò chơi: Chú vịt con.
	Thứ 4	<ul style="list-style-type: none"> – Tham quan khu chăn nuôi của trường, chăm sóc con vật. – Chơi các dụng cụ chơi ngoài trời. – Trò chơi vận động: Bánh xe quay.
	Thứ 5	<ul style="list-style-type: none"> – Dạo quanh sân trường quan sát môi trường xanh – sạch – đẹp, nhặt lá rụng. – Tham quan bếp của trường.
	Thứ 6	<ul style="list-style-type: none"> – Dạo quanh sân trường quan sát môi trường xanh – sạch – đẹp, nhặt lá rụng. – Chơi các dụng cụ chơi ngoài trời. – Trò chơi: Mèo và chim sẻ.
	Hoạt động chiều	<ul style="list-style-type: none"> – Hát “Gà mẹ đếm con”, vận động theo âm nhạc (1 lần/ tuần). – Trò chơi Về đúng nhà (Gà trống, gà mái, so sánh nhóm nào nhiều hơn và nhiều hơn bao nhiêu,...). – Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc: Tổ chức lao động tập thể, lau rửa, cất dọn đồ chơi (1 lần/ 1 tuần). – Nghe đọc chuyện hoặc kể lại chuyện, ôn bài hát, bài thơ, đồng dao/ đố vui. – Vệ sinh, thực hành kĩ năng rửa tay.

Phần nội dung và gợi ý kế hoạch thực hiện các chủ đề nhánh chỉ là gợi ý. Căn cứ vào mục tiêu, yêu cầu của chủ đề, giáo viên cần chủ động lựa chọn nội dung và tên, mục đích – yêu cầu của chủ đề nhánh để lập kế hoạch. Khi tổ chức thực hiện chủ đề, cần linh hoạt, sáng tạo cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, phù hợp với hứng thú và trình độ hiểu biết của trẻ,... Ví dụ: Có thể lựa chọn bổ sung hoặc thay thế các hoạt động, bài hát, bài thơ, trò chơi, câu đố,... phù hợp với chủ đề, với trẻ và với thực tế của địa phương. Nếu trẻ đã có một số kiến thức hiểu biết nhất định về “Thế giới động vật” thì nội dung cung cấp cho trẻ tìm hiểu cần phong phú hơn. Ví dụ: Giáo viên có thể tạo điều kiện cho trẻ tìm hiểu quá trình gà đẻ trứng rồi từ trứng nở thành gà con; quá trình làm ra sữa bò; tìm hiểu môi trường sống của các loài vật khác nhau; ảnh hưởng của môi trường sống đến sự sống của các con vật. Như vậy, các kiến thức đến với trẻ luôn mang tính tích hợp, đồng tâm, phát triển.

5) Chuẩn bị các học liệu cho chủ đề

- Một vài tờ giấy khổ to (có thể tận dụng bìa lịch, báo cũ,...) để trẻ vẽ, cắt dán.
- Các tranh ảnh giới thiệu về động vật sống ở khắp nơi, cách chăm sóc con vật nuôi (có thể lấy từ sách, báo, tạp chí cũ).
- Mũ các con vật, đồ chơi các con vật.
- Các nguyên vật liệu: vỏ hộp các-tông, lá cây, rơm, hạt gạo, vải vụn.
- Bể cá cảnh, lồng chim cảnh, khu nuôi các động vật ở trường (nếu có thể).
- Các truyện tranh về động vật.
- Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, câu chuyện,... về “Thế giới động vật”.
- Ghi âm (nếu có điều kiện) hoặc sưu tầm băng đĩa có ghi một số âm thanh môi trường xung quanh (tiếng nước chảy, gió, mưa, tiếng chó, mèo, ngựa hí,...).
- Băng các bài hát về động vật.
- Chuẩn bị bút, màu, đất nặn, giấy vẽ, bột màu.

6) Kế hoạch tổ chức thực hiện

a) Giới thiệu chủ đề

Căn cứ vào mục tiêu chung của chủ đề, nội dung cụ thể của chủ đề nhánh, cô giáo có thể:

- Trò chuyện, đàm thoại, gợi mở giúp trẻ nhớ lại những kinh nghiệm sống và kiến thức liên quan đến chủ đề “Thế giới động vật”. Ví dụ: Trò chuyện, gợi mở để trẻ kể tên những động vật mà trẻ biết, đưa ra những tình huống kích thích trẻ mong muốn tìm hiểu thêm những điều liên quan mà trẻ chưa biết,...
- Kết hợp sử dụng tranh ảnh, mô hình hoặc con vật thật (mèo, gà,...), bài hát, bài thơ, trò chơi, câu đố, câu hỏi,... phù hợp để lôi cuốn trẻ hướng vào “Thế giới động vật”.
- Trưng bày một số tranh ảnh to, sách và chuẩn bị một số đồ chơi, học liệu có liên quan đến chủ đề vào các góc.
- Yêu cầu cha mẹ và trẻ sưu tầm ở gia đình những tranh ảnh về các con vật mang đến lớp.

b) Khám phá chủ đề

- Khuyến khích, gợi mở để trẻ ham thích tìm hiểu về các con vật khi đi chơi vườn bách thú, các con vật nuôi ở gia đình,...
- Tổ chức các trò chơi, chăm sóc vật nuôi ở góc thiên nhiên, hoạt động học có chủ định nhằm kích thích và khuyến khích trẻ tích cực tìm tòi, khám phá các kiến thức, kĩ năng liên quan đến chủ đề. Các hoạt động có thể tổ chức dưới các hình thức: hoạt động chung cả lớp, các hoạt động theo nhóm nhỏ, hoạt động tiến hành trong lớp hoặc ngoài trời, sao cho tận dụng được những tình huống, hoàn cảnh thuận lợi trong cuộc sống hàng ngày để trẻ khám phá. Giáo viên cần tạo điều kiện, cơ hội để trẻ được quan sát, tiếp xúc, hoạt động trực tiếp nhiều lần với con vật, khơi dậy sự tò mò, ham hiểu biết ở trẻ, trau dồi óc quan sát và mở rộng hiểu biết của trẻ về môi trường xung quanh. Qua đó, trẻ nói lên những hiểu biết của bản thân về các đối tượng và được trải nghiệm, vận dụng những hiểu biết liên quan đến chủ đề vào các hoạt động khác nhau.

- Khuyến khích trẻ làm những quyển sách to có hình ảnh gia đình, các con vật hoặc kể chuyện, hát, vận động sáng tạo, vẽ các con vật theo trí tưởng tượng của trẻ,...

* Đón trẻ

Tùy theo thời gian nhiều hay ít, tùy theo khả năng của trẻ và điều kiện thực tế, cô có thể trò chuyện, đặt câu hỏi gợi mở: “Nói cho cô biết về một số con vật nuôi trong gia đình mà con biết.”, “Con mèo trông như thế nào? Nó ăn thức ăn gì?”, “Ai có thể nói cho lớp biết về con... (con lợn, con bò, con chó)?”, “Tên các con vật mới sinh là gì? (bò – bê, gà mẹ – gà con)”, “Nói về con vật mà con yêu thích (chỉ và nói)”, “Con vật của em là gì? Nó tên gì? Nó thích ăn gì?”, “Con nào thuộc loại gia súc/ gia cầm?”, “Con nào biết bay/ bơi?”,...

* Hoạt động ngoài trời

Tùy thuộc vào nội dung triển khai trong ngày/ tuần và điều kiện thực tế, giáo viên có thể cho trẻ chọn và chơi với 1 – 2 trò chơi vận động và phối hợp với 1 – 2 nội dung thích hợp ở thời điểm này như:

- Tổ chức trò chơi vận động: Con gì vận động thế nào, Bắt chước tiếng kêu của con vật, Con gì kêu thế nào, Đoán biết con gì ăn gì, Chim bay về tổ, hoặc chơi lắp ráp hình các con vật.
- Quan sát chim bay trên bầu trời hoặc chăm sóc các con vật (cho chim, cá, thỏ, khỉ,... ăn ở khu vực thiên nhiên).
- Chơi với các thiết bị ngoài trời, chơi với cát, nước,...

* Hoạt động học có chủ định

- Khi thực hiện hoạt động học có chủ định, giáo viên phối hợp nhẹ nhàng, tránh gò bó. Giáo viên cần tích hợp nội dung trọng tâm của chủ đề với 2 – 3 nội dung có tính chất bổ trợ nhằm phát triển nhiều mặt cho trẻ.
- Giáo viên nên đưa kiến thức mới đan xen với các kiến thức trẻ đã biết, tránh tình trạng chỉ toàn cung cấp kiến thức mới khiến trẻ căng thẳng, hoặc chỉ ôn luyện kiến thức cũ khiến trẻ cảm thấy nhàm chán.
- Giáo viên cần kết hợp nhiều phương pháp giáo dục sao cho trẻ được hoạt động tích cực, được trải nghiệm, được nói, giao tiếp. Khuyến khích trẻ trả lời các câu hỏi “Con gì?”, “Vận động thế nào?”, “Sống ở đâu?”, “Ăn gì?”,

“Tại sao?”, “Làm như thế nào?”. Kích thích sự tò mò khám phá, tạo cơ hội để trẻ tự tìm hiểu, so sánh khi lĩnh hội một kiến thức nào đó. Hướng dẫn trẻ “chỉ và nói” về sản phẩm vẽ: “Con đang vẽ gì? Cái này để làm gì? Chúng ta sẽ thêm gì vào tranh này?”.

* Chơi, hoạt động ở các góc

- Tùy theo nội dung trọng tâm của chủ đề trong ngày/ tuần, cũng như những nội dung, kĩ năng cần ôn luyện mà giáo viên có thể lựa chọn, triển khai một cách linh hoạt các hoạt động cũng như trò chơi ở các góc.
- Giáo viên có thể tổ chức, chuẩn bị học liệu, sử dụng môi trường ở các góc để cho trẻ được chơi với các trò chơi phù hợp, tự hoạt động, qua đó giúp trẻ ôn luyện lại kĩ năng cũ và khám phá chủ đề.
- Giáo viên cần lưu ý sắp xếp, gợi ý, điều chỉnh sao cho tránh tình trạng có quá nhiều trẻ, hoặc trẻ chơi quá lâu trong một góc.

* Các góc cụ thể

- Góc đóng vai:

Chuẩn bị:

- + Đồ chơi các loại vật nuôi trong nhà để chơi cửa hàng bán các loại vật nuôi.
- + Các loại hộp để chơi gian hàng bán các loại thức ăn cho các con vật.
- + Tranh ảnh một số món ăn đã chế biến.

Chơi đóng vai:

- + Gia đình.
- + Trại chăn nuôi gia súc/ sở thú.
- + Cửa hàng thực phẩm: bán thịt lợn, thịt bò, cá, tôm, gà, vịt; cửa hàng ăn uống,...
- + Phòng khám bệnh thú y: chữa bệnh cho các con vật.

- Góc xây dựng:

- + Chơi xây dựng: khu chăn nuôi; vườn thú; xây chuồng cho các con vật; xây ao, hồ; nuôi tôm, cá, ốc,...
- + Xếp hình các con vật khác nhau.

- Góc âm nhạc:
 - + Chơi trò chơi: nghe, phát hiện và phân biệt âm thanh của các động vật khác nhau như tiếng ngựa hí, tiếng chó, mèo, vịt,...
 - + Chơi biểu diễn rối tay hoặc trò chơi đồng kịch (kịch bản gắn với chủ đề).
 - + Ôn và hát các bài hát đã học của chủ đề “Thế giới động vật”.
- Góc tạo hình:
 - + Chuẩn bị một số đồ dùng như: bút chì màu, bút dạ màu, bút sáp, giấy, kéo, hồ dán, tranh ảnh về các con vật, nhà của các con vật hoặc về bảo vệ môi trường,...
 - + Tiến hành hoạt động vẽ, nặn, xé dán, cắt dán, tô màu,... theo ý thích thông qua chơi: cửa hàng làm đồ chơi lưu niệm (nặn, gấp đồ chơi về các con vật, làm mặt nạ các con vật), hoặc phòng triển lãm tranh vẽ, bộ sưu tập về các con vật,...
- Góc sách truyện:
 - + Kể chuyện theo tranh về các con vật.
 - + Làm sách tranh, bộ sưu tập (cô và trẻ cùng làm) về các loài động vật khác nhau sống ở các môi trường khác nhau, về một số hoạt động của con người chăn nuôi động vật, tạo môi trường chữ viết, cho trẻ làm quen với từ gắn với các hình ảnh về các con vật.
 - + Trò chuyện với nhau về các con vật đã học qua tranh, học các từ mới,...
- Góc khám phá khoa học và thiên nhiên:
 - Chuẩn bị:
 - + Bố trí ở góc này bể cá, lồng chim,... (nếu có).
 - + Tranh ảnh về các loài động vật khác nhau.
 - + Lô tô, domino về các con vật nuôi, thú rừng,...
 - + Máy vi tính (nếu có).
 - + Một số thiết bị, đồ dùng khác.
 - * Tổ chức các hoạt động
- Quan sát các con vật nuôi, hướng dẫn trẻ một số kĩ năng chăm sóc vật nuôi.

- Chơi các trò chơi phân loại các con vật, so sánh hai nhóm các con vật trong phạm vi 10.
- Chơi với một số tranh ghép (bìa, hạt hạt) để trẻ có thể ghép hình các loại động vật.
- Xem tranh ảnh về các con vật, nhận xét về một số đặc điểm của con vật.
- In hình, đồ các con vật.
- Chơi các trò chơi với phần mềm máy tính, trò chơi điện tử,...
- * Hoạt động chiều
- Tùy theo điều kiện, tình hình cụ thể, giáo viên có thể tổ chức hoạt động học cô chủ định 1 lần/ tuần ở thời điểm này.
- Tổ chức cho trẻ chơi và tham gia vào hoạt động theo ý thích và hứng thú ở các góc. Giáo viên triển khai hoạt động ở các góc mà trẻ có nhu cầu chơi.
- Ôn lại 1 – 2 bài hát, điệu múa hoặc nghe kể chuyện; chơi trò chơi với máy tính; xem phim hoạt hình;... Có thể tiến hành dưới hình thức nhóm nhỏ, hoặc cả lớp.
- Chơi các trò chơi học tập như: “Tôi đi đến trường tôi nhìn thấy...” (Trẻ thứ nhất: Một con lợn); “Tôi đi đến trường tôi nhìn thấy...” (Trẻ thứ 2: Một con lợn và một con gà); “Tôi đi đến trường tôi nhìn thấy...” (Trẻ thứ 3: Một con lợn, một con gà và một con vịt). Trẻ bổ sung các con vật theo trí nhớ hoặc trí tưởng tượng và tăng dần số lượng.

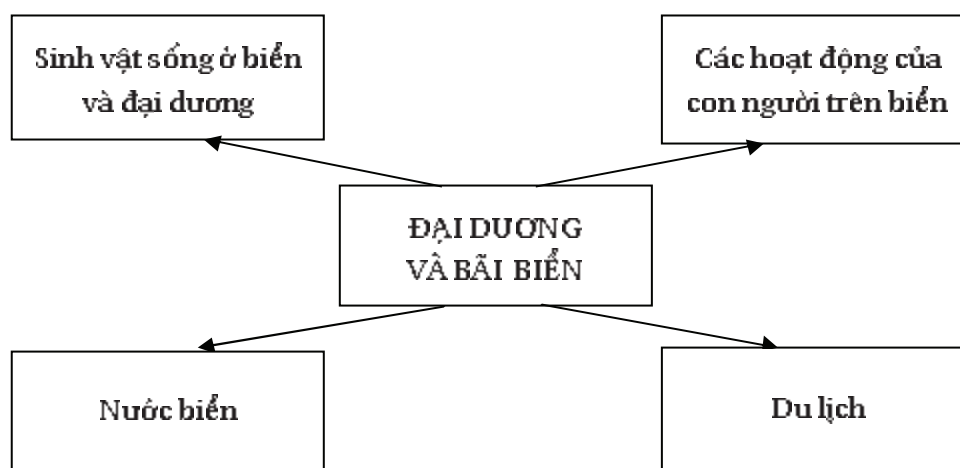
c) *Đóng chủ đề*

Trong thời gian chuyển tiếp, chuẩn bị sang một nhánh chủ đề hoặc một chủ đề mới, giáo viên có thể giúp trẻ nhớ lại những điều đã được học và khám phá về các con vật qua hoạt động. Ví dụ:

- Đàm thoại những ý chính, gợi cho trẻ nhớ lại những nội dung cốt lõi đã được học, được trải nghiệm, tìm hiểu về thế giới động vật đa dạng, phong phú.
- Cho trẻ biểu diễn văn nghệ, đóng kịch, hát những bài hát liên quan đến chủ đề.
- Giới thiệu chủ đề mới bằng cách cùng trẻ trưng bày những hình ảnh về chủ đề mới ở lớp và cùng trẻ cất bớt một số sản phẩm để trẻ biết rằng sắp sửa học sang chủ đề mới.

Với những chủ đề phát sinh từ những ý tưởng của trẻ, giáo viên lên kế hoạch ngắn gọn hơn.

Ví dụ: Trẻ đi biển về và kể về biển thì giáo viên có thể lên kế hoạch chủ đề phát sinh:



1) Các hoạt động

- *Khám phá môi trường:* Tìm hiểu về biển và đại dương; Tìm hiểu hoạt động đánh cá trên biển; Sông và thủy triều; Các bãi biển nghỉ mát nổi tiếng ở Việt Nam.
- *Tạo hình:* Vẽ tranh về đại dương; Xé dán các loại tàu thuyền; Vẽ các loại cá; Gấp thuyền giấy.
- *Khám phá khoa học:* Vì sao nước biển lại mặn? Tạo nước biển; Thí nghiệm: Trứng nổi trong nước mặn; Tạo sóng biển.
- *Âm nhạc:* “Bé yêu biển lắm”; “Trái Đất này là của chúng mình”; “Em đi chơi thuyền”.
- *Toán:* Đong nước,...
- *Thể chất:* Chơi với nước; Chơi với cát.
- *Phát triển ngôn ngữ:* “Năm chú cá voi”; Kể chuyện: “Ông lão đánh cá và con cá vàng”; Kể chuyện sáng tạo hoặc kể chuyện “cướp biển”.

Ngoài ra, giáo viên cũng có thể xây dựng kế hoạch hoạt động theo các lĩnh vực như ví dụ sau: Chủ đề nhánh “Đồ dùng trong gia đình” – mẫu giáo lớn.

Mục đích	Các hoạt động
<p><i>Phát triển nhận thức</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển tri giác âm thanh qua chất liệu khác nhau của đồ dùng gia đình. - Phát triển khả năng quan sát và suy đoán. - Tìm hiểu về nhu cầu và cách sử dụng các loại đồ vật trong gia đình. 	<p>1. Khám phá khoa học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khám phá âm thanh qua chất liệu đồ dùng nhà bếp “<i>Tạo bộ gõ</i>” trống, xèng, lục lạc,... từ nôi, vung, muống, li, đũa, gạo,... - Thí nghiệm phơi quần áo ngoài nắng và trong nhà với các chất liệu vải khác nhau,... - Mẹo vặt gia đình: cách tẩy vết bẩn trên áo (vết mực, dầu, cà ri). - Trò chơi ảo thuật với bong bóng xà phòng. - Cách bảo quản những đôi tất, cách phơi, gấp quần áo,... - Phân loại đồ dùng trong gia đình: + Trò chuyện về các loại đồ dùng có trong gia đình bé. + Trò chơi: Trộn lẫn và xếp theo bộ: đậy nắp nôi, nắp hộp thức ăn,... theo các dấu hiệu (công dụng, chức năng, chất liệu, kích thước, hoa văn,...). + Làm bộ sưu tập theo các mẫu quảng cáo. <p>2. Làm quen với toán</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi xếp chồng/hoặc lồng bộ nôi, đĩa, tô vào nhau từ lớn đến bé. - Chơi in dấu giày, dép và tìm giày, dép ứng với dấu của nó. - Đánh số cho giày, dép.
<p><i>Phát triển thể chất</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện các kĩ năng vận động trong môi trường tự nhiên. 	<p>1. Vận động cơ bản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhảy tách- chụm- lò cò theo mẫu kí hiệu (kí hiệu âm thanh, các hình vẽ,...). - Đi - chạy - nhảy có mang giày, dép, đeo ba lô, xách túi,...

Mục đích	Các hoạt động
<ul style="list-style-type: none"> - Luyện sự phối giữa các vận động đi, chạy và mang vác. - Rèn kĩ năng sử dụng đồ dùng, đồ vật (dao, kéo,...). - Giáo dục ý thức tự bảo vệ an toàn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chạy tiếp sức: phơi, rút quần áo. - Thi đi nhanh trên những đôi dép tự làm (lá cây, bẹ chuối, hộp giấy,...). - Chui qua gầm bàn, bước lên và xuống ghế, khiêng bàn ghế,... 2. Vận động tinh - Tập mặc quần áo, cài nút, đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang,... - Tập sử dụng đũa, bát ăn cơm. - Tập buộc, thắt dây áo. - Cách phòng tránh tai nạn khi dùng đồ điện, dao, kéo,...
<p><i>Phát triển ngôn ngữ</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập miêu tả và giải thích hiện tượng. - Cách sử dụng tính từ chỉ âm thanh, tính chất của đồ vật. - Nhận biết chữ cái a, ă, â. - Tập kể chuyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về hiện tượng phơi quần áo, tẩy màu vết bẩn và về đồ dùng gia đình. - Mô tả (kết hợp lập bảng) về một số đồ dùng theo công dụng và chất liệu, tập đặt câu với những tính từ chỉ đặc điểm đó. - Làm quen với chữ cái a, ă, â. - Quan sát cách đọc chữ. - Làm quen với mô hình ô chữ (dùng các từ có 2 – 3 chữ cái như: nhà, bàn, bát, ca, lau, ăn, tắm, áo, dầu, dao, gấp, ấm, tất,...). - Tìm và đánh dấu, thêm các con chữ khuyết trong từ. - Truyện: <ul style="list-style-type: none"> + Kể chuyện sáng tạo: “Chiếc ấm sành nở hoa...”. + Kể chuyện và đóng kịch: “Gia đình nhà Gấu”.
<p><i>Phát triển thẩm mỹ</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ kĩ năng phối 	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo hình: <ul style="list-style-type: none"> + Khám phá cách tạo mẫu kẻ carô, chấm bi, bông

Mục đích	Các hoạt động
<p>hợp màu nền và màu hình để trang trí đồ vật.</p> <p>– Cảm nhận được vẻ đẹp, sự đa dạng, phong phú về cách trang trí đồ vật.</p>	<p>hình,... bằng cách in màu nước trên giấy, vải hoặc dùng 2 – 3 cây chì sáp,...</p> <p>+ Cắt, may quần áo thời trang từ mẫu in đồ.</p> <p>+ Trang trí đồ chơi, đồ dùng gia đình bằng các loại hoa văn mới: hình xoắn ốc, hình xoáy, kẻ sọc, kẻ caro,...</p> <p>+ Làm đồ chơi từ các nguyên vật liệu đã qua sử dụng (thùng các-tông, vỏ hộp, chai nhựa,...)</p> <p>+ Làm đồ dùng sinh hoạt (tivi, bộ salon, máy quay phim, chụp hình, điện thoại,...) – ý tưởng sáng tạo từ trò chơi Kismart.</p> <p>+ Làm gáo, xô, bình tưới từ các chai, lọ nhựa.</p> <p>+ Làm rối tay từ những chiếc tất, bao tay đã qua sử dụng.</p> <p>– Âm nhạc:</p> <p>+ Hát bài “Cả nhà thương nhau”.</p> <p>+ Sử dụng các đồ dùng (đũa, gáo dừa, thìa) làm bộ gõ để gõ theo tiết tấu.</p> <p>– Trò chơi: Ai đoán giỏi (nghe âm thanh nói tên đồ dùng)?</p>
<p><i>Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội</i></p> <p>– Phát triển cảm xúc trí tuệ: thích thú, ngạc nhiên và say mê với những cách sáng tạo hoa văn, màu sắc.</p> <p>– Giáo dục ý thức tận dụng nguyên vật liệu đã qua sử dụng để chế tạo đồ dùng, đồ chơi.</p>	<p>– Tập các hoạt động lao động, phối hợp cùng nhau:</p> <p>+ Thu gom, sưu tầm các loại nguyên vật liệu đã qua sử dụng (kết hợp với phụ huynh).</p> <p>+ Cùng nhau tổng vệ sinh và sắp xếp lại góc gia đình của lớp.</p> <p>– Lao động: dọn dẹp, lau chùi đồ dùng, đồ chơi trước và sau khi chơi.</p> <p>– Tổ chức “Triển lãm ý tưởng làm đồ chơi – đồ dùng sáng tạo” tại sân trường cho phụ huynh xem.</p>

Tóm lại, xây dựng kế hoạch giáo dục theo chủ đề cho trẻ mẫu giáo cần:

1. Xác định các mục tiêu của chủ đề

Sau khi đã xác định rõ các nội dung khám phá chủ đề phù hợp với trẻ của lớp, giáo viên tiến hành xác định mục tiêu của chủ đề. Mục tiêu của chủ đề được xác định căn cứ vào *mục tiêu cuối độ tuổi, kết quả mong đợi có thể khai thác được từ cơ hội khám phá từ chủ đề và kết quả đánh giá của chủ đề trước*. Không nên đưa quá nhiều mục tiêu trong một chủ đề. Chỉ nên đặt ra các mục tiêu phát triển các kiến thức, các kĩ năng ở các lĩnh vực giáo dục có thể đạt được từ những cơ hội khám phá chủ đề.

Với chủ đề lớn, cần xác định các mục tiêu phát triển tổng thể đối với các lĩnh vực: thể chất, nhận thức, thẩm mỹ, ngôn ngữ, tình cảm – kĩ năng xã hội. Với chủ đề nhỏ, có thể chỉ cần xác định theo mục đích/ yêu cầu về kiến thức, kĩ năng, thái độ, tình cảm nhằm đạt được mục tiêu của từng chủ đề và mục tiêu phát triển cuối độ tuổi.

Mục tiêu giáo dục là nhằm hình thành cơ sở cho sự phát triển nhân cách toàn diện của trẻ, trong điều kiện trẻ phải được chủ động, tích cực và hứng thú tham gia vào các hoạt động trải nghiệm, khám phá thế giới xung quanh gần gũi, thiết thực với trẻ. Việc giáo dục trẻ không chỉ hướng tới mở rộng sự hiểu biết của trẻ, mà còn chú trọng phát triển lòng ham hiểu biết, khả năng tư duy, ngôn ngữ giao tiếp và đặc biệt là kĩ năng xã hội cần thiết trong sinh hoạt hằng ngày của trẻ, giúp cho trẻ tự tin, thích ứng với những thay đổi đơn giản trong cuộc sống gần gũi quanh trẻ.

2. Xây dựng mạng nội dung/ khái niệm

Khi đã xác định được chủ đề, giáo viên suy nghĩ và xây dựng mạng nội dung chủ đề, đưa ra những *ý tưởng về nội dung/ khái niệm, các mối quan hệ liên quan đến chủ đề*. Mạng nội dung giúp cho giáo viên nhìn thấy những cơ hội khám phá chủ đề từ những góc độ khác nhau, từ đó xác định được những mục tiêu trẻ có thể đạt được trong quá trình tham gia vào các hoạt động khám phá chủ đề.

Những điểm cần lưu ý khi xây dựng mạng nội dung:

- Mạng nội dung phải thể hiện được các ý tưởng của giáo viên về kiến thức, kĩ năng, thái độ cần hình thành cho trẻ từ cơ hội khám phá chủ đề nhất định nào đó, đặc biệt cần hết sức quan tâm khai thác các *nội dung gắn kết với ứng dụng trong thực tiễn về kiến thức, kĩ năng xã hội*. Tăng cường

các nội dung giáo dục và hoạt động khám phá *mối liên hệ giữa các sự vật, hiện tượng, ứng xử phù hợp trong cuộc sống, tận dụng môi trường (thiên nhiên, xã hội) sẵn có để giáo dục trẻ.*

- Xây dựng mạng nội dung cần khai thác được sự đa dạng nội dung/ khái niệm và xây dựng được các mối liên hệ về kiến thức, kĩ năng xoay quanh chủ đề. Việc xây dựng chủ đề nhánh không nên thực hiện mỗi một cách theo kiểu nhóm các nội dung theo không gian hoạt động, môi trường hoạt động.

Ví dụ: Chủ đề “Nghề nghiệp” không phải chỉ có một cách chia theo ngành nghề, mà có thể lựa chọn các nội dung như: tên gọi các nghề, các loại sản phẩm, phương tiện sản xuất ra các loại sản phẩm, thao tác hoạt động của lao động ngành nghề, ích lợi cho con người, trang phục ngành nghề, cách sử dụng các sản phẩm khác nhau của ngành nghề,...

- Chủ đề là ý tưởng mà giáo viên và trẻ có thể tìm hiểu, khám phá theo những cách khác nhau. Nhưng có một điểm thống nhất là nội dung của chủ đề phải liên quan đến những kinh nghiệm trong đời sống thực của trẻ, phù hợp với nhu cầu, khả năng, hứng thú của trẻ. Trên cơ sở các khái niệm, ý tưởng của mạng nội dung, giáo viên *chủ động lựa chọn một số nội dung liên kết trong mạng phù hợp với khả năng của trẻ và điều kiện thực tế của lớp để làm nội dung khám phá chủ đề chính thức cho lớp mình.* Việc nhóm các nội dung liên kết trong một hoạt động cụ thể / một đơn vị thời gian cụ thể (tuần, tháng cả chủ đề) hoặc theo chủ đề nhánh như thế nào là hoàn toàn do giáo viên lựa chọn.

Trong quá trình xây dựng mạng nội dung hoặc mạng hoạt động, nên sử dụng biện pháp “động não” để khuyến khích các ý tưởng của những người tham gia xây dựng chủ đề (có thể là các giáo viên cùng khối lớp, trẻ trong lớp và cả phụ huynh). Khuyến khích giáo viên thảo luận, chia sẻ và học hỏi ở đồng nghiệp (có thể theo tổ chuyên môn) để phát triển mạng và cũng có thể tìm các tư liệu trên internet.

Khi bạn đưa ra quyết định về việc lựa chọn nội dung giảng dạy, hãy tự hỏi:

- (1) Nội dung nào thiết thực cho nhóm trẻ này? Liệu nội dung đó có phản ánh những nhu cầu cá nhân trong nhóm, đặc biệt là những đứa trẻ có năng khiếu hoặc không có khả năng không?
- (2) Có bao nhiêu kiến thức trẻ có khả năng đạt được?

- (3) Những kiến thức, quá trình hoặc kĩ năng quan trọng nào mà trẻ cần đạt được trong lượng kiến thức này?
- (4) Liệu ở đó có cái gì đáng giá cho trẻ phải học vào thời điểm đó trong cuộc sống của trẻ hay không? Hoặc liệu nó có hiệu quả hơn khi đợi đến lúc trẻ trưởng thành không? Liệu đó là cái gì mà trẻ có thể học dễ dàng sau đó?
3. Xác định mạng hoạt động khám phá nội dung nhằm hướng tới đạt mục tiêu giáo dục theo chủ đề

Đây là bước chuẩn bị để lên kế hoạch hoạt động khám phá chủ đề theo tuần/ theo ngày và chuẩn bị phương tiện, học liệu cần thiết cho trẻ hoạt động khám phá. Mạng hoạt động giúp cho giáo viên có thể nhìn thấy và có điều kiện tiếp cận *đầy và học tích hợp* trong giáo dục mầm non, *tổ chức phối hợp các hoạt động cho trẻ trải nghiệm các nội dung liên quan một cách linh hoạt, tự nhiên và tạo ra môi trường giáo dục khám phá chủ đề.*

Khi xây dựng mạng hoạt động, giáo viên cần liệt kê tất cả những hoạt động, trò chơi tạo cơ hội đa dạng, phong phú cho trẻ thực hành trải nghiệm, khám phá các nội dung xoay quanh chủ đề như quan sát, so sánh, phán đoán, điều tra thu thập thông tin, trao đổi, thảo luận, ghi chép, lập bảng, thể hiện cảm xúc, tình cảm,... nhằm đạt mục tiêu của chủ đề, từ đó có được các kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm cần thiết cho sự phát triển toàn diện của trẻ.

Mạng hoạt động có thể sắp xếp theo lĩnh vực phát triển giáo dục hoặc ghép với nội dung khám phá để tạo thành mạng chủ đề.

4. Lập kế hoạch hoạt động hàng tuần theo chủ đề

Sau khi đã có mạng hoạt động, giáo viên xây dựng kế hoạch hoạt động khám phá chủ đề theo từng tuần (hoặc theo cả chủ đề) và chuẩn bị phương tiện học liệu cần thiết cho trẻ hoạt động khám phá chủ đề. Kế hoạch có thể cho một tuần hoặc vài ba tuần tùy theo chủ đề. Căn cứ vào chế độ sinh hoạt, giáo viên bố trí các hoạt động liên quan đến chủ đề cho cả lớp, theo nhóm nhỏ hoặc cá nhân ở những thời điểm khác nhau trong ngày.

Việc xây dựng kế hoạch giáo dục theo chủ đề cần xác định được các cơ hội đa dạng để trẻ thực hành, khám phá, trải nghiệm, tạo dựng được môi trường để trẻ chủ động khám phá chủ đề ở những góc độ khác nhau, cách thức khác nhau, không gian khác nhau, vào những thời điểm khác nhau, phát triển dần theo thời gian nhằm tạo mối liên kết giữa các thông

tin trong một thể thống nhất xoay quanh chủ đề. Kế hoạch tuần/ chủ đề phải thể hiện được chuỗi các hoạt động khám phá chủ đề theo một trình tự logic các nội dung liên quan diễn ra tự nhiên trong một ngày và từ ngày này sang ngày khác của cả tuần/ chủ đề.

Cần quan tâm lên kế hoạch tổ chức môi trường hoạt động đảm bảo phát triển ý tưởng nội dung khám phá chủ đề hướng tới đạt mục tiêu giáo dục:

- Lựa chọn góc chơi và sắp xếp đồ dùng, đồ chơi các góc phải phù hợp với nội dung hoạt động khám phá từng chủ đề cụ thể.
- Môi trường hoạt động góc do giáo viên định hướng tổ chức và chủ yếu do trẻ tạo dựng, sắp xếp và được hoàn thiện dần trong quá trình khám phá chủ đề. Các sản phẩm của trẻ là kết quả của quá trình trẻ khám phá chủ đề sẽ được trưng bày, sắp xếp trong các góc chơi cũng như trên các mảng tường xung quanh lớp học (*như tranh chủ đề, các hình ảnh sưu tầm, các thẻ hình, album, các sản phẩm tạo hình, các biểu bảng ghi chép, sắp xếp phân loại,...*) để trẻ tiếp tục sử dụng phát triển nội dung chơi.
- Chú trọng phát triển các hoạt động liên kết trong quá trình khám phá nội dung chủ đề, phát huy tối đa hiệu quả sử dụng học liệu. Ví dụ, về các hoạt động liên kết với tranh, ảnh: Giao cho trẻ và phụ huynh tìm kiếm, sưu tầm hình ảnh, thông tin về chủ đề. Cho trẻ chia sẻ với nhau và với cô về hình ảnh sưu tầm được, các trải nghiệm của bản thân. Tiếp theo, tổ chức cho trẻ khám phá chủ đề với những nội dung đa dạng khác nhau (có sử dụng hình ảnh trẻ sưu tầm, trải nghiệm của trẻ). Cho trẻ sắp xếp, lựa chọn, phân loại các hình ảnh (album, bảng dính, gài,...). Cho trẻ quan sát, trao đổi, nhận xét, chia sẻ thông tin về hình ảnh, trải nghiệm, đặt tên cho tranh,...
- Các tình huống trong cuộc sống thực, các hoạt động khác nhau trong chế độ sinh hoạt hằng ngày; Các sự kiện, lễ hội; Các hoạt động có ý nghĩa với trẻ; Các giờ chơi và học. Vì vậy cùng với tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp theo chủ đề (qua các hoạt động khám phá, trải nghiệm trong học tập, vui chơi,...), cần quan tâm đúng mức mọi hoạt động giáo dục trong tổ chức chế độ sinh hoạt cho trẻ (sinh hoạt, ăn ngủ, vệ sinh, lao động, giao tiếp,...). Đặc biệt cần chú trọng tổ chức hoạt động vui chơi ngoài trời, tăng cường cho trẻ tiếp xúc gần gũi với thiên nhiên, tham gia vào các hoạt động lao động tự phục vụ, là chủ nhân của các hoạt động lễ hội.

Lựa chọn chủ đề phải đảm bảo khai thác được các nội dung giáo dục gần gũi, thiết thực với trẻ và tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp hướng tới đạt mục tiêu chương trình.

- Trẻ cần được tham gia vào lập kế hoạch chủ đề cũng như tổ chức thực hiện chủ đề cùng với giáo viên.
- Cùng với giáo viên và trẻ, phụ huynh đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục.
- Cần thực hiện đánh giá trẻ và đánh giá chủ đề trong quá trình thực hiện và sau khi kết thúc chủ đề. Việc đánh giá thường xuyên sẽ giúp giáo viên nhận ra ngay những vấn đề và kịp thời điều chỉnh về nội dung, phương pháp, đồ dùng dạy học, hoặc môi trường giáo dục. Đánh giá chủ đề cũng là cơ sở giúp cho việc xác định mục tiêu giáo dục của chủ đề tiếp theo.

Kế hoạch tuần

* *Mục tiêu của tuần*

Miêu tả những khía cạnh (ví dụ: tình cảm, ý chí và thái độ của trẻ) mà bạn hi vọng sẽ được phát triển qua những hoạt động của tuần, có tham khảo tình trạng của trẻ tuần trước.

* *Môi trường*

Đưa ra việc làm thế nào để tạo môi trường phù hợp cho trẻ hứng thú với các hoạt động.

* *Những hoạt động*

Đưa ra những hoạt động chi tiết mà bạn đã lên kế hoạch có sự tham khảo tình trạng của trẻ tháng trước.

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	Các hoạt động trao đổi với phụ huynh và thông tin, kinh nghiệm của trẻ về nội dung chủ đề theo cá nhân hoặc theo nhóm nhỏ.				
Thể dục sáng	Lựa chọn những động tác, trò chơi gắn với hình ảnh của chủ đề. Một bài thực hiện trong 1- 2 tuần.				
Hoạt động học	Tên hoạt động, lĩnh vực phát triển giáo dục, một số hoạt động khám phá có nội dung liên kết.				

Hoạt động ngoài trời	Định hướng những nội dung hoạt động chính theo ba phần (<i>Quan sát thiên nhiên – xã hội, trò chơi vận động, chơi tự do</i>).
Chơi và hoạt động ở các góc	Liệt kê tên các góc và tên các trò chơi/ các hoạt động.
Hoạt động chiều	Các hoạt động ôn luyện mở rộng trong ngày hoặc hỗ trợ chuẩn bị cho ngày sau theo chủ đề.
Cần nhắc và đánh giá: Ghi lại sự cần nhắc và đánh giá hàng ngày sau khi thực hiện.	

Cuối cùng là những điểm cần lưu ý xem xét khi lập kế hoạch:

1. Kế hoạch năm

Kế hoạch năm được lập khi nghĩ về một năm đời sống của một trẻ liên quan đến chương trình giáo dục của một trường mầm non. Khi lập kế hoạch, trước hết bạn phải biết về trẻ. Hãy nghĩ về số lượng trẻ, tỉ lệ bé trai, bé gái và sự khác biệt về độ tuổi của các trẻ trong lớp, điều đó sẽ giúp bạn nắm chắc những mối quan tâm và sự hiếu kì của trẻ.

Thứ hai, bạn phải suy nghĩ sâu sắc về việc làm thế nào để đưa những sự kiện hàng năm vào bản kế hoạch, chúng đánh dấu những giai đoạn trong đời sống của trẻ tại trường mầm non.

Điều quan trọng để lập một kế hoạch năm là đảm bảo rằng trẻ không cảm thấy bị bắt buộc. Ngoài ra, những thay đổi về mùa nên được đưa vào để lưu ý xem xét. Một bản kế hoạch nên khuyến khích trẻ chú ý đến những thay đổi về mùa, và để phát triển những cảm xúc của trẻ qua sự liên hệ chặt chẽ với thiên nhiên và các mùa.

2. Kế hoạch tháng

Kế hoạch hàng tháng chi tiết dựa trên bản kế hoạch năm. Bản kế hoạch hàng tháng được lập có sự lưu ý xem xét đến tính chất mùa, những sự kiện trong tháng, giai đoạn phát triển của trẻ,...

3. Kế hoạch tuần

Kế hoạch hàng tuần được lập để đưa kế hoạch tháng vào thực hiện. Trong việc lập nó, nên lưu ý xem xét đến tính liên tục của cuộc sống của trẻ. Bản kế hoạch hàng tuần cần cụ thể và thiết thực.

4. Kế hoạch ngày

Đơn vị cơ bản của đời sống của trẻ là một ngày. Giáo viên lập một bản kế hoạch hằng ngày có sự suy nghĩ về những hoạt động của trẻ, tạo ra một môi trường tốt và làm thế nào để khuyến khích trẻ, hi vọng rằng trẻ có thể có một cuộc sống đầy đủ và thú vị tại trường mầm non. Đây là bản kế hoạch giảng dạy cụ thể và thiết thực nhất, nó chi tiết hoá một ngày của trẻ ở trường.

Không có một khuôn mẫu, tiêu chuẩn nào cho bản kế hoạch ngày. Mặc dù có một vài trường mầm non sử dụng một khuôn mẫu tiêu chuẩn giữa các giáo viên, nhưng điều cơ bản là một giáo viên chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày nó.

Những gợi ý và lời khuyên:

- Không có một cách thức nào cho việc tạo ra một môi trường hay chuẩn bị những hoạt động hữu hình để đạt được những mục tiêu. Hãy suy nghĩ từ nhiều quan điểm khác nhau và lập một kế hoạch làm việc đầy đủ bằng việc tận dụng hết những đồ vật dùng cho việc giảng dạy và môi trường có sẵn.
- Các hoạt động của trẻ không phải lúc nào cũng như bạn đã lên kế hoạch. Cùng với thời gian và cùng với việc bọn trẻ trải nghiệm qua nhiều điều, chúng sẽ phát triển và thay đổi dần dần từng bước. Quan trọng là quan sát trẻ một cách cẩn thận và cải tiến kế hoạch theo sự phát triển của trẻ.
- Những hoạt động quen thuộc với trẻ sẽ khuyến khích sự chủ động và để hết tâm trí vào hoạt động của trẻ. Hãy suy nghĩ về những hoạt động có sự liên kết chặt chẽ với cuộc sống hằng ngày của trẻ và cách tốt nhất để khuyến khích trẻ.
- Tôn trọng văn hoá, điều kiện tự nhiên và truyền thống của đất nước hay khu vực bạn sống và cố gắng tập hợp chúng vào kế hoạch giảng dạy, nó sẽ rất có sức hấp dẫn đối với trẻ.

TỰ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG 4

Sau khi tham khảo thông tin phản hồi, bạn thấy cần bổ sung thêm cho các bài tập bạn đã thực hiện thế nào?

TÓM TẮT MODULE

Vấn đề cơ bản của giáo dục mầm non là tôn trọng đời sống của trẻ và khuyến khích các hoạt động có tính chủ động của trẻ. Tuy nhiên, việc tôn trọng sự chủ động của trẻ không có nghĩa là để trẻ chơi những gì trẻ thích. Giáo viên chăm sóc – giáo dục trẻ trong khuôn khổ những mục tiêu và những triển vọng của giáo dục mầm non. Kế hoạch giáo dục có tính học thuật được lập với mục đích là đạt được các mục tiêu cụ thể thông qua đời sống của trẻ ở trường mầm non. Kế hoạch giáo dục được lập một cách cụ thể nhằm đạt được những mục tiêu đã quy định trong chương trình giáo dục nhà trẻ. Chúng chỉ ra “khi nào” và “những loại hoạt động nào” trẻ nên thực hiện với mục đích khuyến khích sự phát triển và đời sống của trẻ. Cố gắng tối đa để hiểu trẻ và đặc biệt là nhận ra những gì trẻ quan tâm, thái độ đối với cuộc sống, các trò chơi và mối quan hệ với giáo viên và các trẻ khác. Kế hoạch giáo dục được lập để trẻ có thể có được những trải nghiệm phù hợp với độ tuổi và giai đoạn phát triển của chúng.



E. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Chương trình Giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.
2. Trần Thị Ngọc Trâm, Lê Thu Hương, Lê Thị Ánh Tuyết (Đồng Chủ biên), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non – mẫu giáo bé (3 – 4 tuổi)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.
3. Trần Thị Ngọc Trâm, Lê Thu Hương, Lê Thị Ánh Tuyết (Đồng Chủ biên), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non – mẫu giáo nhỡ (4 – 5 tuổi)*, 2010.
4. Trần Thị Ngọc Trâm, Lê Thu Hương, Lê Thị Ánh Tuyết (Đồng Chủ biên), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non – mẫu giáo lớn (5 – 6 tuổi)*, 2010.
5. Lê Thu Hương (Chủ biên), *Hướng dẫn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục trong trường mầm non theo chủ đề (3 – 4 tuổi)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.

6. Lê Thu Hương (Chủ biên), *Hướng dẫn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục trong trường mầm non theo chủ đề (4 – 5 tuổi)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.
7. Lê Thu Hương (Chủ biên), *Hướng dẫn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục trong trường mầm non theo chủ đề (5 – 6 tuổi)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2010.
8. Tài liệu bồi dưỡng, *Phát triển chương trình giáo dục có ý nghĩa cho trẻ nhỏ trong thế kỉ XXI*, Singapore International Foundation và Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương 1, 2007.
9. Bùi Thị Kim Tuyền (Chủ biên), *Các hoạt động giáo dục phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non (Theo Chương trình Giáo dục mầm non mới)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.
10. Trần Thị Ngọc Trâm (Chủ biên), *Các hoạt động khám phá khoa học của trẻ mầm non (Theo Chương trình Giáo dục mầm non mới)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.
11. Hoàng Thị Thu Hương (Chủ biên), *Các hoạt động làm quen với toán của trẻ mầm non (Theo Chương trình Giáo dục mầm non mới)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.
12. Lý Thu Hiền (Chủ biên), *Các hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non (Theo Chương trình Giáo dục mầm non mới)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.
13. Lương Thị Bình (Chủ biên), *Các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm xã hội cho trẻ mầm non (Theo Chương trình Giáo dục mầm non mới)*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.
14. Phạm Thị Tâm (Chủ biên), *Thiết kế các hoạt động học, hoạt động góc và hoạt động ngoài trời trong trường mầm non*, NXB Giáo dục, 2009.
15. Penny Tassoni, Kate Beith, *Nursery Nursing – A guide to work in early years*, Heinemann. Child Care. UK, 1999.
16. Penny Tassoni, *Planning play and the early years*, Heinemann. Child Care. UK, 2005.
17. Các website:
 - http://www.ehow.com/how_5218323_plan-preschool-curriculum.html;
 - <http://www.funlessonplans.com>;
 - <http://www.kindercare.com/our-programs>